

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN TRUYỀN THÔNG VỀ
PHÒNG NGỪA THUỐC LÁ MÔI
CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG**

*(Tài liệu dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh
trong các cơ sở giáo dục phổ thông)*



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN TRUYỀN THÔNG VỀ
PHÒNG NGỪA THUỐC LÁ MỠI
CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG**

(Tài liệu dành cho cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh
trong các cơ sở giáo dục phổ thông)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CHỦ BIÊN

TS. Nguyễn Nho Huy

NHÓM BIÊN SOẠN

TS. BS Phạm Thị Thu Ba

BS. Nguyễn Thị Thu Hằng

NHÓM CHUYÊN GIA GÓP Ý

ThS. Trần Thị Trang

Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế

ThS. Phan Thị Hải

Phó Giám đốc Quỹ Phòng, chống tác hại thuốc lá, Bộ Y tế

ThS. Lê Thị Thu

Quản lí chương trình Phòng, chống tác hại thuốc lá và Bệnh không lây nhiễm, Tổ chức HealthBridge Canada tại Việt Nam

ThS. Trịnh Thu Hương

Cán bộ chương trình Phòng, chống tác hại thuốc lá và Bệnh không lây nhiễm, Tổ chức HealthBridge Canada tại Việt Nam

Lời nói đầu

Hút thuốc lá gây hại cho sức khỏe đối với cả người hút thuốc và những người xung quanh. Đặc biệt, hút thuốc lá tại trường học là hình ảnh xấu với học sinh và tác động tiêu cực tới môi trường giáo dục.

Hiện nay, bên cạnh các sản phẩm thuốc lá điếu thông thường, các sản phẩm thuốc lá mới như thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng đang có xu hướng gia tăng sử dụng ở giới trẻ, đặc biệt là đối với học sinh. Rất nhiều chương trình quảng cáo và tiếp thị thuốc lá, đặc biệt là các sản phẩm thuốc lá mới hướng vào học sinh, nhóm đối tượng hiểu biết chưa đầy đủ và dễ bị tác động.

Trường học là một trong những môi trường quan trọng giúp học sinh có nhận thức và hành vi đúng về vấn đề tác hại của thuốc lá. Để giúp các trường học triển khai tốt công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá và đặc biệt là thuốc lá mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn *Tài liệu hướng dẫn truyền thông về phòng ngừa thuốc lá mới cho học sinh phổ thông*. Tài liệu gồm ba phần: Thông tin chung về thuốc lá mới; Truyền thông phòng ngừa thuốc lá mới trong trường học; Các quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong trường học. Đối tượng sử dụng tài liệu gồm cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

Tài liệu này được xây dựng với sự hỗ trợ của Tổ chức Health-Bridge Canada và Tổ chức Chiến dịch vì trẻ em không thuốc lá.

Tài liệu biên soạn chắc chắn không thể tránh khỏi thiếu sót, chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp của các bạn đồng nghiệp, các thầy, cô giáo để tài liệu ngày càng hoàn chỉnh hơn trong những lần tái bản.

Xin chân thành cảm ơn!

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

ENDS	Electronic Nicotine Delivery System: Thuốc lá điện tử.
GATS	Global Adult Tobacco Survey: Điều tra toàn cầu về sử dụng thuốc lá ở người trưởng thành.
GYTS	Global Youth Tobacco Survey: Điều tra toàn cầu về sử dụng thuốc lá trong thanh thiếu niên.
HTPs	Heated Tobacco Products: Thuốc lá nung nóng.
PAH	Polycyclic Aromatic hydrocarbons: Hydrocarbon thơm đa vòng.
TLĐT	Thuốc lá điện tử.
TLNN	Thuốc lá nung nóng.
TSNAS	Tobacco Specific Nitrosamins: Nitrosamine đặc hiệu của thuốc lá.
VOC	Volatile Organic Chemicals: Chất hữu cơ dễ bay hơi.
WHO	Tổ chức Y tế thế giới.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	03
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	04
PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG VỀ THUỐC LÁ MỚI	06
I. Thuốc lá mới	06
II. Tác hại của sản phẩm nicotine và thuốc lá mới	12
III. Sử dụng thuốc lá mới trong thanh thiếu niên	20
IV. Các yếu tố làm gia tăng sử dụng thuốc lá mới trong thanh thiếu niên	24
PHẦN II. TRUYỀN THÔNG VỀ PHÒNG NGỪA TÁC HẠI THUỐC LÁ MỚI TRONG TRƯỜNG HỌC	27
I. Xây dựng kế hoạch truyền thông về phòng ngừa thuốc lá mới trong trường học	27
II. Hướng dẫn tổ chức một số hoạt động truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá trong trường học	34
PHẦN III. CÁC QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ TRONG TRƯỜNG HỌC	47
I. Nội dung công tác phòng, chống tác hại thuốc lá trong trường học	47
II. Các quy định nghiêm cấm mua bán và sử dụng thuốc lá trong trường học	49
III. Các quy định đối với giáo viên	52
IV. Các quy định đối với học sinh	54
V. Các quy định về xử phạt vi phạm quảng cáo, buôn bán và hút thuốc lá	55
VI. Các biện pháp tăng cường thực hiện phòng, chống tác hại thuốc lá trong trường học	56
VII. Kết luận	58
PHỤ LỤC	59
Phụ lục I – Kế hoạch truyền thông phòng ngừa tác hại thuốc lá mới	59
Phụ lục II – Mẫu kí cam kết lớp học không hút thuốc lá	60
Phụ lục III – Địa chỉ và Hotline hỗ trợ tư vấn cai nghiện thuốc lá miễn phí	61
TÀI LIỆU THAM KHẢO	62

PHẦN I

THÔNG TIN CHUNG VỀ THUỐC LÁ MỚI

I. THUỐC LÁ MỚI

Sản phẩm thuốc lá được sử dụng khá phổ biến và được biết tới nhiều nhất là thuốc lá điếu. Một số sản phẩm khác cũng làm từ nguyên liệu lá thuốc lá có thể kể tới như xì gà và thuốc Lào. Trong những năm gần đây, nhiều loại thuốc lá mới đã được đưa ra thị trường, bao gồm: thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha và các loại khác (thuốc hít, nhai,...). Các loại thuốc lá mới này còn có các tên gọi khác nhau như: sản phẩm thuốc lá thế hệ mới; sản phẩm nicotine dạng hơi; sản phẩm nicotine thay thế; sản phẩm nicotine an toàn hơn; sản phẩm giảm hại; sản phẩm giảm nhẹ rủi ro;...

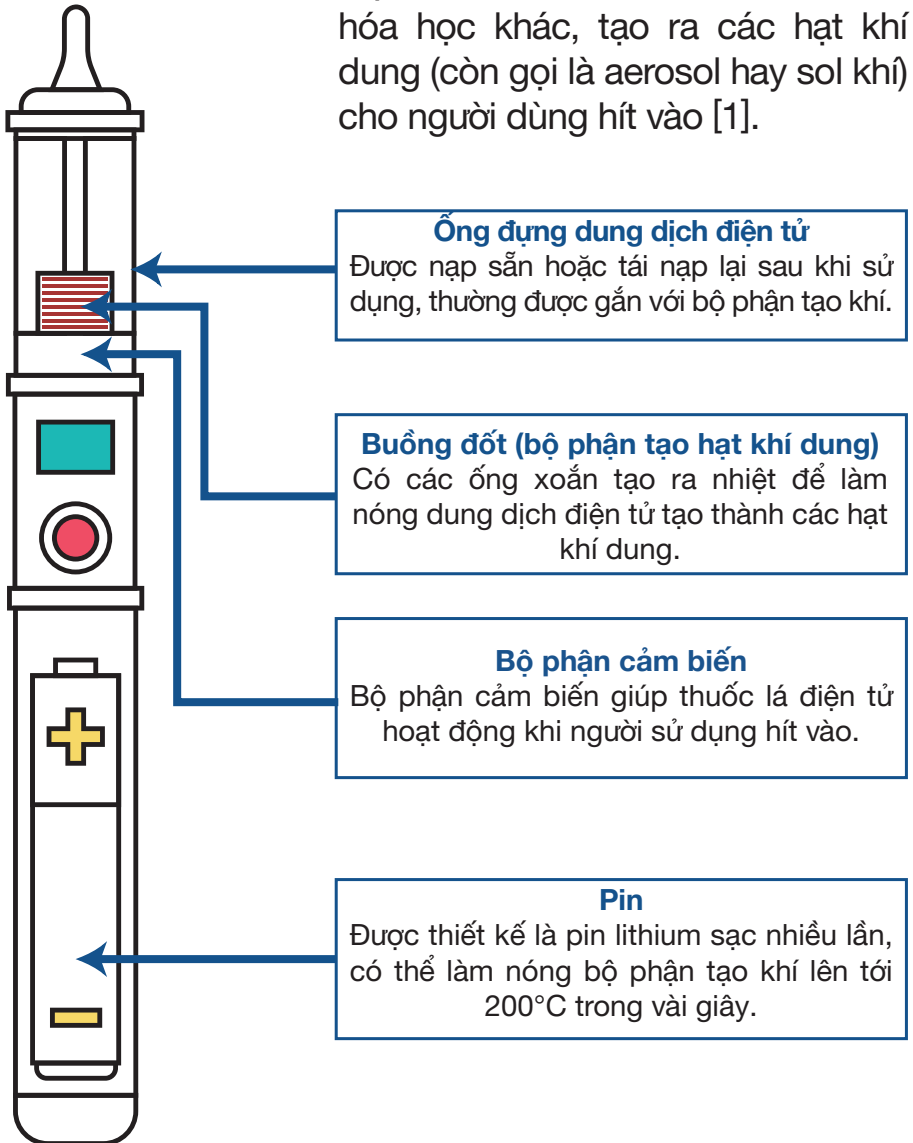


Thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng là hai loại sản phẩm thuốc lá mới có xu hướng sử dụng gia tăng và phổ biến nhất hiện nay trên thế giới và Việt Nam, đặc biệt là ở giới trẻ. Các sản phẩm này hiện không được quy định trong Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, cũng chưa được phép nhập khẩu và kinh doanh tại Việt Nam.

1. THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ

CẤU TẠO THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ

Thuốc lá điện tử (Electronic Nicotine Delivery Systems – ENDS), còn được gọi tên khác như E-cigarette hay Vape, là thiết bị điện tử cầm tay, sử dụng pin để làm nóng dung dịch điện tử có chứa nicotine và các chất hóa học khác, tạo ra các hạt khí dung (còn gọi là aerosol hay sol khí) cho người dùng hít vào [1].



Cấu tạo của thuốc lá điện tử

Theo: Cục Dự phòng và Kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ
- Từ điển hình ảnh về các sản phẩm thuốc lá điện tử.

CÁC LOẠI THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ

Thuốc lá điện tử hiện chưa được phép lưu hành chính thức tại Việt Nam. Tuy nhiên, trên thị trường có rất loại nhiều thuốc lá điện tử với tên gọi, hình dáng và kích thước khác nhau.

	<p>Thuốc lá điện tử sử dụng một lần</p> <p>Có hình giống thuốc (cigalike), không thể sạc hay tái nạp lại dung dịch điện tử, dùng một lần cho đến khi hết pin hoặc hết dung dịch có sẵn trong thiết bị.</p>
	<p>Thuốc lá điện tử sử dụng nhiều lần</p> <p>Có ống chứa dung dịch điện tử được đóng sẵn bởi nhà sản xuất và có thể thay ống mới khi sử dụng hoặc có bộ phận chứa dung dịch điện tử có thể tái nạp sau khi sử dụng. Ống chứa dung dịch điện tử được gắn vào pin. Thuốc lá điện tử này có hình như chiếc bút (vape pen).</p>
	<p>Thuốc lá điện tử sử dụng nhiều lần</p> <p>Có đầu đốt dung dịch điện tử và thân máy tích hợp bộ điều khiển và pin (tanks mods) cho phép người sử dụng có thể điều chỉnh nhiệt độ và thay đổi thành phần dung dịch điện tử. Thiết bị có thể sạc và sử dụng nhiều lần.</p>
	<p>Thuốc lá điện tử sử dụng nhiều lần</p> <p>Có phần đầu là bình chứa dung dịch điện tử được nạp sẵn hoặc tái nạp gắn với thân máy tích hợp hệ thống có thể điều chỉnh (Pod-mods). Sản phẩm thường sử dụng muối nicotin thay vì nicotine đơn thuần như trong các sản phẩm thuốc lá điện tử khác, cho phép dung nạp nicotine nồng độ cao.</p>

Các loại thuốc lá điện tử

Theo: Cục Dự phòng và Kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ
- Từ điển hình ảnh về các sản phẩm thuốc lá điện tử.

DUNG DỊCH ĐIỆN TỬ

Dung dịch thuốc lá điện tử là hợp chất chứa: nicotine, propylene glycol, glycerin, và chất tạo hương vị (có hơn 15 500 loại hương vị khác nhau, trong đó nhiều loại có chứa chất độc)[2]. Một số rất ít thuốc lá điện tử không chứa nicotine.

Các loại hương vị khác nhau là yếu tố hấp dẫn người sử dụng thuốc lá điện tử và cũng có thể là yếu tố thúc đẩy thanh thiếu niên thử thuốc lá điện tử và nghiện nicotine.

CHẤT ĐỘC HẠI TRONG KHÓI THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ (HẠT KHÍ DUNG HAY SOL KHÍ)

Sol khí (sau đây gọi là khói thuốc lá điện tử) được tạo ra do quá trình làm nóng dung dịch thuốc lá điện tử, chứa nhiều hoá chất gồm[3]:

- Nicotine;
- Hợp chất của cacbon: acetaldehyde, aceton, acrolein, hợp chất hữu cơ formaldehyde, các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOC), hydrocacbon thơm đa vòng (PAHs);
- Nitrosamine đặc trưng của thuốc lá (TSNA);
- Kim loại: chì, crom, niken và fomandehit được tìm thấy trong khói của một số sản phẩm thuốc lá điện tử ở mức bằng và cao hơn thuốc lá điều thông thường;
- Chất tạo mùi hương: diacetyl, acetyl propionyl,...

2. THUỐC LÁ NUNG NÓNG

CẤU TẠO THUỐC LÁ NUNG NÓNG

Thuốc lá nung nóng là thiết bị điện tử sử dụng pin để làm nóng sợi thuốc lá tới nhiệt độ nhất định hoặc kích hoạt thiết bị có chứa sợi thuốc lá, tạo ra khói thuốc lá chứa nicotine và các chất phụ gia tạo hương vị cho người dùng hít vào. Nhiệt độ do thuốc lá nung nóng tạo ra (trực tiếp hoặc gián tiếp) có thể lên đến 350°C, thấp hơn nhiệt độ cháy ở đầu điếu thuốc lá truyền thống (600°C)[4].



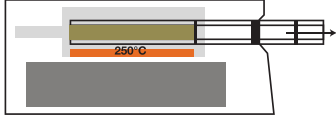


Theo: Tạp chí ScienceDirect - Đánh giá hệ thống nhiệt thuốc lá[4].

Phần sạc pin (charger): dùng để sạc cho tẩu thuốc sau mỗi lần hút. Hộp sạc chứa pin lớn hơn dự trữ đủ năng lượng để sạc tẩu hút 20 lần. Tùy vào từng dòng máy mà hộp sạc sẽ có thiết kế khác nhau đôi chút về hình dáng.

Phần điều thuốc lá chuyên dụng (tobacco stick): chứa thuốc lá được chế biến phù hợp để tạo khói.

Phần tẩu hút thuốc (holder): được thiết kế để gắn phần điều thuốc lá vào và có thanh tạo nhiệt được điều khiển bằng điện tử.

CÁC LOẠI THUỐC LÁ NUNG NÓNG

	Thuốc lá nung nóng sử dụng nguyên liệu thuốc lá được thiết kế dạng điều hoặc dạng viên.
	Thuốc lá nung nóng dạng hybrid, kết hợp nguyên liệu thuốc lá và dung dịch điện tử, nung nóng dung dịch điện tử để tạo ra khí dung và sau đó đưa lượng khí này vào khoang chứa nguyên liệu thuốc lá để hấp thu hương vị và nicotine từ thuốc lá.
	Thuốc lá nung nóng có gắn thiết bị làm nóng sợi thuốc lá hoặc cả sợi thuốc lá và các chất khác bao gồm cần sa.

Các loại thuốc lá nung nóng

Nguồn: Tạp chí Frontiers – Thuốc lá nung nóng: tổng hợp các hiểu biết và đánh giá ban đầu[5]

NGUYÊN LIỆU DÙNG TRONG THUỐC LÁ NUNG NÓNG

Nguyên liệu sử dụng trong thuốc lá nung nóng là thuốc lá, các chất phụ gia và các hương liệu. Thuốc lá có thể ở hình thức điều hoặc ở các hình thức thiết kế đặc biệt khác như thanh, ngăn chứa thuốc lá bấm nhỏ[6].

KHÍ CỦA THUỐC LÁ NUNG NÓNG

Khí của thuốc lá nung nóng có chứa nicotine và các hoá chất độc hại khác. Ngoài các chất độc hại giống như trong khí thuốc lá điều thông thường, khí thuốc lá nung nóng còn có các hoá chất phụ gia khác và thường có hương vị. Các hoá chất trong thuốc lá nung nóng có khả năng gây hại cho sức khỏe gồm: kim loại nặng, formaldehyde, nicotine, hydrocarbon thơm đa vòng, carbon monoxide, acetaldehyde, acrolein[6].

II. TÁC HẠI CỦA SẢN PHẨM NICOTINE VÀ THUỐC LÁ MỚI

TÁC HẠI ĐỐI VỚI SỨC KHỎE

Hầu hết thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng chứa thành phần nicotine và rất nhiều hoá chất độc hại đối với sức khoẻ con người. Đặc biệt, nicotine là một hợp chất hoá học có khả năng gây nghiện cao và kích thích sự hưng phấn thần kinh[7]. Sử dụng bất kì sản phẩm nào có chứa nicotine đều có thể dẫn đến nghiện nicotine và các ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ khác đã được khoa học chứng minh.



! Gây nghiện và ảnh hưởng tới hệ thần kinh

- Nicotine trong thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng là chất gây nghiện mạnh và rất độc hại, do đó gây hại như các sản phẩm thuốc lá điếu thông thường[6].
- Nicotine làm cho người hút thuốc lá nhanh chóng bị nghiện thuốc lá (lệ thuộc vào nicotine) dù chỉ sau vài lần hút thuốc. Nicotine có thể vào não bộ từ 7 đến 10 giây sau khi hút thuốc lá điện tử, làm tăng lượng dopamine trong não và làm người hút thuốc cảm thấy sảng khoái. Khi đã bị nghiện thuốc lá, nếu thiếu thuốc lá hoặc dừng hút thuốc sẽ có biểu hiện thèm thuốc, cơ thể mệt mỏi, chán nản, hay cáu kỉnh. Để cai nghiện thuốc lá rất khó, mất nhiều thời gian và công sức.
- Sử dụng nicotine liều cao có thể làm trầm trọng hơn các triệu chứng trầm cảm và lo âu.

- Sử dụng nicotine lâu dài làm kìm hãm sự phát triển của não bộ, ảnh hưởng đến khả năng nhớ, tập trung chú ý và học tập, nguy hiểm đặc biệt đối với trẻ em. Do não bộ của con người phát triển từ khi sinh ra cho đến khi 25 tuổi, thanh thiếu niên sử dụng thuốc lá điện tử dễ dàng bị nghiện nicotine hơn, ảnh hưởng tới sức khoẻ cũng xảy ra sớm hơn và trầm trọng hơn[6; 8].
- Sử dụng nicotine ở tuổi vị thành niên cũng có thể làm tăng nguy cơ nghiện các chất gây nghiện khác (như ma túy,...) ở nhóm tuổi này. Hơn nữa, sử dụng thuốc lá điện tử ở giới trẻ cũng làm tăng khả năng hút thuốc lá trong tương lai[9].

❗ **Bệnh lí đường hô hấp**

- **Bệnh “phổi bỏng ngô” (popcorn lung) hay còn gọi là viêm tiểu phế quản tắc nghẽn**

Một bệnh hiếm gặp được cho là do diacetyl, một trong các hoá chất tạo mùi hương trong khói thuốc lá điện tử có khả năng đi sâu vào phổi. Các biểu hiện thường gặp là ho, thở khò khè, đau ngực và thở nông. Hiện chưa có thuốc điều trị khỏi hoàn toàn bệnh này[10].

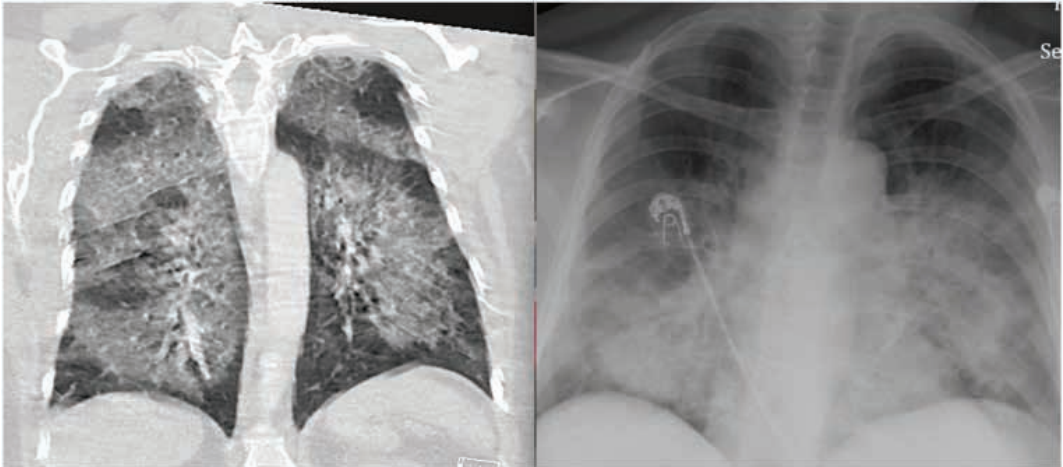
- **Bệnh viêm phổi lipoid**

Bệnh có liên quan đến hút thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng (vaping-related lipoid pneumonia) là hậu quả của việc hít các hợp chất dầu có trong dung dịch điện tử. Các axit béo bám dính vào phổi và gây ra phản ứng viêm tại phổi. Các triệu chứng thường gặp là ho mạn tính, thở nông, ho ra máu hoặc đờm có máu. Hiện tại không có thuốc điều trị đặc hiệu cho bệnh này[11].



- **Hội chứng tổn thương phổi cấp do thuốc lá điện tử (E-cigarette Acute Lung Injury Syndrome – EVALI)**

Vitamin E acetate có trong thuốc lá điện tử được cho là nguyên nhân gây hội chứng này. Các triệu chứng thường gặp là khó thở, ho, đau ngực, sốt, ớn lạnh, tiêu chảy, buồn nôn và nôn, thở nhanh và nông[12].



Hình ảnh tổn thương phổi cấp tính liên quan đến thuốc lá điện tử[13]

- **Suy giảm chức năng phổi**

Kim loại được giải phóng từ khói thuốc lá điện tử, tùy mức độ tiếp xúc, có khả năng gây ra khó thở, kích ứng phế quản và phổi, kích ứng màng nhầy ở mắt và đường hô hấp trên[14].

- **Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính**

Sử dụng thuốc lá điện tử lâu dài có thể gây bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. Triệu chứng thường gặp của bệnh là ho, khó thở kéo dài vì đường thở bị hẹp lại so với bình thường. Phổi tắc nghẽn mạn tính có thể gây ra tình trạng suy giảm hô hấp, hạn chế khả năng hoạt động hằng ngày, làm giảm chất lượng cuộc sống[15].

! Bệnh lí tim mạch

Nicotine làm tăng nguy cơ rối loạn tim mạch. Sử dụng nicotine lâu dài có thể gây suy tim hoặc tử vong.

Một số hoá chất độc hại như carbon monoxide trong khói thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng làm tăng nguy cơ hình thành huyết khối và xơ vữa động mạch, nhồi máu cơ tim, suy tim, đột quỵ[16].



Thuốc lá đang hủy hoại trái tim bạn
Hãy chọn sức khỏe, đừng chọn thuốc lá!

Theo: Tổ chức Y tế thế giới

! Ung thư

Một số hợp chất có trong khói thuốc lá điện tử như: formaldehyd, acrolein, toluene, chất đặc biệt gây ung thư nitrosamine và hydrocarbon thơm đa vòng, các kim loại nặng (như niken và chì) có thể gây các thay đổi tế bào liên quan đến ung thư tương tự như người hút thuốc lá điếu thông thường[17; 18].

Ngoài việc gây nghiện cao, nicotine làm tăng nguy cơ gây ung thư thông qua tăng sinh tế bào, mất cân bằng oxy hoá, gây chết tế bào và đột biến DNA, cũng như sự phát triển của khối u[19].

❗ Chấn thương

Các thiết bị trong thuốc lá điện tử có thể hỏng, lỗi và phát nổ gây ra các chấn thương, bỏng nghiêm trọng (miệng, mặt, cổ, mắt mũi, xương hàm, cổ).

Chỉ riêng tại Hoa Kỳ từ năm 2015 đến 2017, ước tính có khoảng 2 035 vụ nổ thuốc lá điện tử và các tổn thương do bỏng tại các khoa cấp cứu của bệnh viện Hoa Kỳ[20].



Nguồn: <https://www.forbes.com/sites/brucelee/2019/06/21/a-vape-pen-explodes-here-is-what-happened-to-the-teen/#7f6cb20a5b58>;
<https://www.nejm.org/doi/full/10.1056/NEJMicm1813769>

TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ MỚI ĐỐI VỚI NGƯỜI HÚT THUỐC THỤ ĐỘNG

Khói từ thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng gây hại cho sức khỏe của những người xung quanh. Bằng chứng cho thấy có sự phơi nhiễm nicotine ở những người không sử dụng thuốc lá tiếp xúc với khói từ thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng. Các triệu chứng thường gặp ở người tiếp xúc thụ động với thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng gồm khó thở, kích ứng mắt, nhức đầu, buồn nôn và đau họng hoặc kích thích họng[21].

Hít phải các chất độc hại như nitrosamines, aldehydes, carbon monoxide,... trong khói của thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng cũng có nguy cơ mắc ung thư và tăng nguy cơ tim mạch, đột quỵ[18].

Trẻ em là đối tượng dễ bị ảnh hưởng nhất bởi khói thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng. Bằng chứng cho thấy chỉ một lượng nhỏ khói thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng cũng tác động tới sự phát triển của não bộ và phổi của trẻ em.

Phụ nữ có thai đặc biệt dễ bị tác động bởi nicotine trong khói thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng. Các nguy cơ có thể gồm: sinh thiếu tháng, trẻ sinh ra thiếu cân, thai lưu, dị dạng phát triển não và phổi, hội chứng đột tử ở trẻ sơ sinh.

MỘT SỐ TÁC HẠI KHÁC

! Nguy cơ phát sinh các tệ nạn xã hội

Người sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng có thể tự ý tăng tỉ lệ nicotine quá mức hoặc thêm ma túy và các chất gây nghiện khác vào để sử dụng mà khó bị phát hiện. Pha trộn ma túy vào dung dịch điện tử đã được ghi nhận ở Trung tâm Chống độc bệnh viện Bạch Mai và Trung tâm giám định ma túy Viện Khoa học hình sự Bộ Công an[22].

Tại Hoa Kỳ, nghiên cứu sử dụng dữ liệu Điều tra quốc gia về sử dụng thuốc lá ở thanh thiếu niên (lớp 6 đến lớp 12) năm 2016 cho thấy tỉ lệ đã từng sử dụng chất ma túy từ cây cannabis trong thuốc lá điện tử là 30,6% trong số những thanh thiếu niên đã từng sử dụng thuốc lá điện tử[23].

❗ Ảnh hưởng tới môi trường

Thiết bị điện tử có thể hỏng, lỗi và gây cháy nổ, thương tích, mất an toàn cho người sử dụng. Rác thải bộ phận điện tử của thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng gây ảnh hưởng đến môi trường, đặc biệt là với thiết bị sử dụng một lần.

Thêm vào đó, thiết bị thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng có rất nhiều thành phần: nhựa, pin, bảng mạch điện, lọ dung dịch,... với quy trình dỡ bỏ, phân loại,... nhằm tái chế hay vớt bỏ, tiêu hủy đều phức tạp và tốn kém. Nếu bị vớt bỏ dưới dạng vỡ, nát có thể phát tán ra môi trường các chất độc hại như kim loại, axit, nicotine,...[24]

Thực tế tại Hoa Kỳ, 58 triệu sản phẩm thuốc lá điện tử được bán ra trong năm 2015, trong đó có 19,2 triệu sản phẩm dùng một lần[25]. Các sản phẩm thuốc lá điện tử thiếu hướng dẫn người dùng cách vớt bỏ sản phẩm.

❗ Ảnh hưởng tới an sinh xã hội, kinh tế và sự phát triển bền vững

Thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng làm gia tăng gánh nặng bệnh tật và chi phí liên quan đến sử dụng thuốc lá. Tính riêng các sản phẩm thuốc lá điếu, sử dụng thuốc lá đã gây thiệt hại 500 tỷ đô la mỗi năm cho nền kinh tế thế giới. Ước tính chi phí y tế điều trị các bệnh liên quan đến thuốc lá, giảm năng suất lao động và các chi phí xã hội khác là 1 852 tỷ đô la Mỹ chiếm 1,8% GDP[26]. Tại Việt Nam, chi phí y tế cho 5 trong số 25 loại bệnh liên quan đến thuốc lá năm 2011 (ung thư phổi, ung thư đường tiêu hoá, nhồi máu cơ tim, đột quỵ và bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính) đã là 24 679 tỷ đồng[27].

Tiêu dùng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng ảnh hưởng tới đối nghèo và phát triển bền vững. Các hãng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng đang có xu thế đưa ra nhiều sản phẩm với giá bán thấp hơn để tiếp cận người có thu nhập thấp (là đối tượng dễ tổn thương nhất). Chi tiêu cho thuốc lá làm giảm các chi tiêu

thiết yếu khác của hộ gia đình, đặc biệt là ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em trong các gia đình có thu nhập thấp. Tính trong các hộ gia đình nghèo, một người hút thuốc trong một năm tiêu hết số tiền bằng 1/3 số tiền chi cho lương thực, gấp 1,5 lần so với chi cho giáo dục, gấp 5 lần chi phí y tế tính theo bình quân đầu người[28]. Như vậy, hút thuốc lá là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nghèo đói.



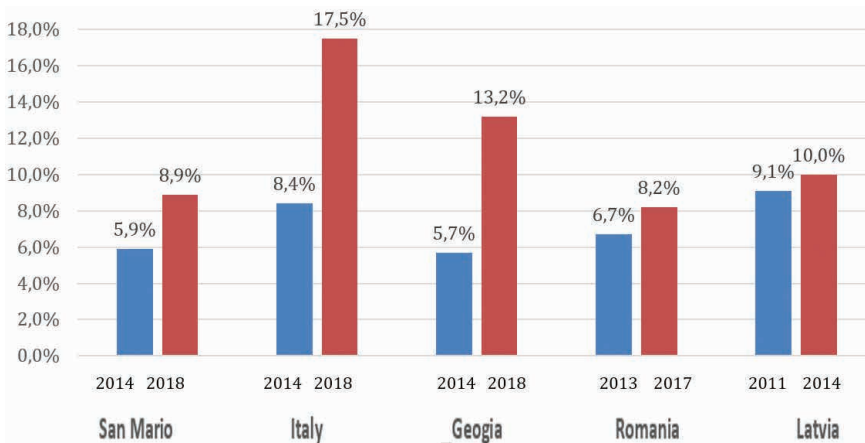
III. SỬ DỤNG THUỐC LÁ MỚI TRONG THANH THIẾU NIÊN

1. XU HƯỚNG GIA TĂNG SỬ DỤNG THUỐC LÁ MỚI TRONG NHÓM THANH THIẾU NIÊN

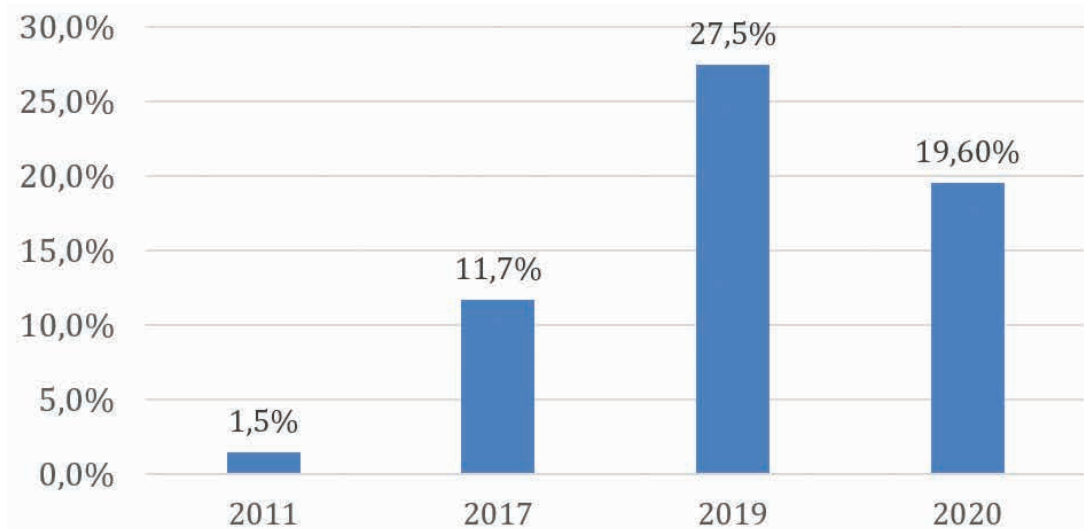
Tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng đang tăng nhanh trong nhóm thanh thiếu niên trên thế giới và Việt Nam.

Tại Châu Âu, số liệu điều tra sử dụng thuốc lá ở thanh thiếu niên (GYTS) năm 2014 và 2018 cho thấy tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử trong nhóm 13 – 15 tuổi có xu hướng tăng nhanh trong cả hai nhóm nam và nữ.

Tại Hoa Kỳ, kết quả điều tra quốc gia tình hình sử dụng thuốc lá điện tử trong học sinh trung học năm 2011, 2017 và 2019 cho thấy tỉ lệ hút thuốc lá điện tử trong nhóm tuổi này tăng nhanh chóng: 1,5% (2011), 11,7% (2017) và 27,5% (2019). Trước tình trạng đó, tháng 2/2020, FDA Hoa Kỳ đã ban hành lệnh cấm với các sản phẩm thuốc lá điện tử có hương vị trái phép nhằm giảm sự hấp dẫn với trẻ em và thanh thiếu niên. Nhờ đó, tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử giai đoạn 2019 – 2020 giảm từ 25,5% xuống 19,6% ở Trung học phổ thông và từ 10,5% xuống 4,7% ở Trung học cơ sở[29].

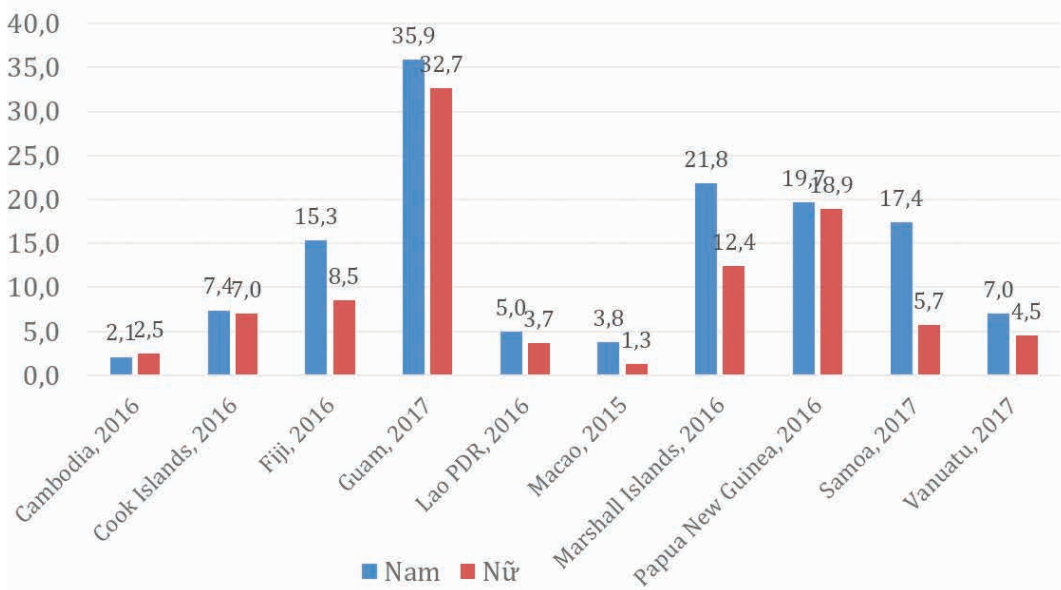


Tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử trong nhóm 13 – 15 tuổi ở các quốc gia Châu Âu



Tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử ở học sinh trung học cơ sở tại Hoa Kì (Điều tra NYTS 2011 – 2019)

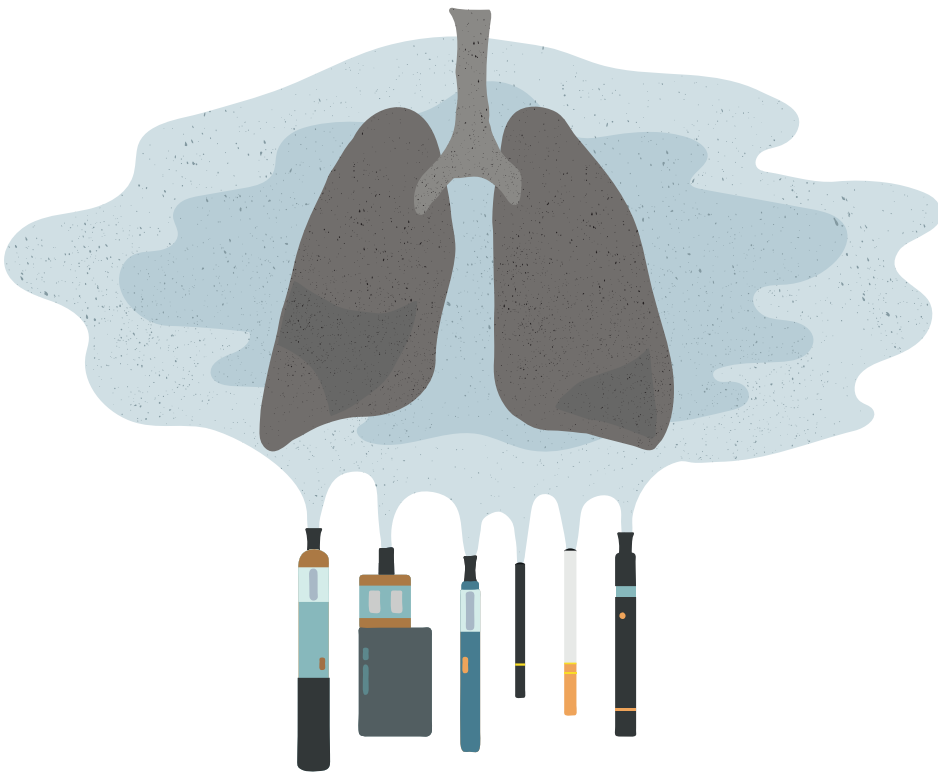
Tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử của thanh thiếu niên lứa tuổi 13 – 15 ở các nước thu nhập thấp và trung bình là khá cao và đang gia tăng song song với thuốc lá điếu: Guam 34,6%, Ba Lan 23,4%, Ucraina 18,4%, Lào 4,3%, Campuchia 2,3% [30].



Tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử trong học sinh từ 13 – 15 khu vực Tây Thái Bình Dương

Tại Việt Nam, sử dụng thuốc lá điện tử trong giới trẻ có xu hướng gia tăng ở các thành phố lớn và trong nhóm có mức sống khá.

Trong nhóm học sinh, tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử cũng khá cao. Năm 2019, Tổ chức Y tế thế giới đã tiến hành khảo sát sức khỏe học sinh toàn cầu cho thấy tỉ lệ hiện đang hút thuốc lá điện tử (trong 30 ngày qua, có ít nhất 1 ngày sử dụng thuốc lá điện tử) ở học sinh 13 – 17 tuổi trên phạm vi cả nước là 2,6%, ở học sinh thành thị là 3,4%[31]. Tại các thành phố lớn, có thể do khả năng chi trả cao hơn và thuốc lá điện tử sẵn có hơn, tỉ lệ hút thuốc lá điện tử ở học sinh hiện rất đáng quan ngại. Một nghiên cứu khác tại Hà Nội năm 2020 cho thấy tỉ lệ hiện đang sử dụng thuốc lá điện tử trong học sinh lớp 8 – 12 là 8,35% (nữ là 4,8%, nam là 12,39%), ở học sinh lớp 10 – 12 là 12,6%.

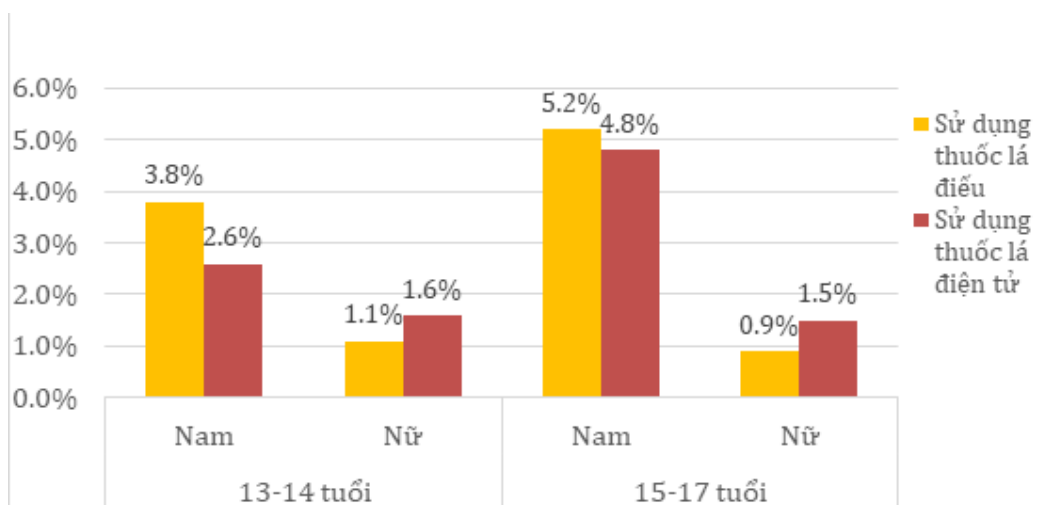


2. XU HƯỚNG GIA TĂNG SỬ DỤNG THUỐC LÁ MỚI Ở NỮ GIỚI

Tại một số quốc gia Châu Âu, thanh thiếu niên nữ 13 – 15 tuổi sử dụng thuốc lá điện tử đã tăng gần gấp đôi trong giai đoạn 2014 – 2018: San Marino (tăng từ 4,2% năm 2014 lên 7,6% năm 2018), Italy (tăng từ 5,9% năm 2014 lên 12,8% năm 2018), Georgia (tăng từ 4,0% năm 2014 lên 7,7% năm 2018)[32].

Ở Việt Nam, tỉ lệ thanh thiếu niên nữ hút thuốc lá đã và đang gia tăng nhanh. Kết quả điều tra sức khỏe học sinh trường học năm 2019 cho thấy học sinh nữ ở các lứa tuổi (13 – 14 tuổi và 15 – 17 tuổi) đều có tỉ lệ sử dụng thuốc lá điện tử cao hơn tỉ lệ sử dụng thuốc lá thông thường (lứa tuổi 13 – 14: tỉ lệ học sinh nữ hút thuốc lá điện tử là 1,6% so với tỉ lệ hút thuốc lá điều thông thường là 1,1%; ở lứa tuổi 15 – 17: tỉ lệ học sinh nữ hút thuốc lá điện tử là 1,5% so với tỉ lệ hút thuốc lá thông thường là 0,9%). Đặc biệt, trong nhóm tuổi 13 – 14, tỷ lệ học sinh nữ hút thuốc lá điện tử (1,6%) gần bằng học sinh nam (2,6%)[31].

Đặc biệt ở các thành phố lớn, tỉ lệ hút thuốc lá điện tử ở nữ giới ở mức rất cao. Kết quả điều tra tại Hà Nội cho thấy có tới 8% trẻ em gái và phụ nữ hút thuốc lá điện tử (trong khi tỉ lệ hút thuốc lá điều ở nữ là 1,2%)[33].



Tỉ lệ sử dụng thuốc lá trong học sinh 13 – 17 tuổi (Điều tra GSHS 2019)

IV. CÁC YẾU TỐ LÀM GIA TĂNG SỬ DỤNG THUỐC LÁ MỚI TRONG THANH THIẾU NIÊN

1. HIỂU CHƯA ĐÚNG VỀ TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ MỚI

Thanh thiếu niên hiểu không đúng rằng thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng có thể dùng để thay thế thuốc lá điều thông thường do ít hại hơn.

Tổ chức Y tế Thế giới đã khẳng định: ***“Không có bằng chứng nào chứng minh rằng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng ít gây hại hơn các sản phẩm thuốc lá thông thường”***[34]. Nicotine và nhiều chất hoá học trong dung dịch điện tử và khói thuốc lá điện tử là chất gây hại đối với sức khoẻ.



Thanh thiếu niên hiểu nhầm thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng là sản phẩm cai nghiện thuốc lá thông thường.

Thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng không giúp cai nghiện thuốc lá vì hầu hết các sản phẩm này vẫn có chứa nicotine mặc dù nhiều sản phẩm quảng cáo không có nicotine.

Hơn nữa, sử dụng thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng làm tăng nguy cơ sử dụng kép các loại thuốc lá. Hầu hết người sử dụng thuốc lá điện tử để cai thuốc lá đều không bỏ được thuốc lá, thay vào đó họ tiếp tục sử dụng đồng thời cả thuốc lá điện tử và thuốc lá điều thông thường[29].

Nghiên cứu cho thấy thanh thiếu niên và người trẻ chưa bao giờ hút thuốc lá nhưng sử dụng thuốc lá điện tử thì có nguy cơ bắt đầu hút thuốc lá điều thông thường cao hơn 3,5 lần so với nhóm chưa từng sử dụng thuốc lá điện tử[35; 36].

2. THANH THIẾU NIÊN LÀ ĐỐI TƯỢNG MÀ CÁC CÔNG TY THUỐC LÁ HƯƠNG TỎI NHẪM TẠO LƯỢNG KHÁCH HÀNG MỚI

Các công ty thuốc lá coi thanh thiếu niên là khách hàng tiềm năng quan trọng, do đó chú trọng tạo ra các sản phẩm theo thị hiếu giới trẻ và đưa ra các chiến lược tiếp thị dành cho lứa tuổi này.



⊗ *Phát triển các sản phẩm có hương vị mới, thiết kế sản phẩm hợp thị hiếu thanh thiếu niên*

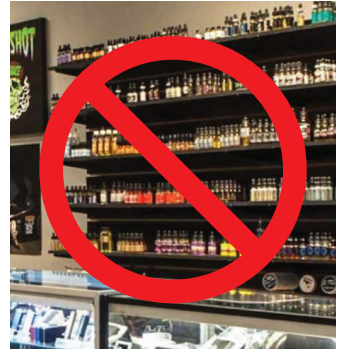
Nhiều sản phẩm thuốc lá điện tử có hương vị phù hợp thị hiếu thanh thiếu niên. Thuốc lá điện tử có hương vị trái cây được thanh thiếu niên ưa dùng. Trong số 400 nhãn hiệu có sẵn trong năm 2014 ở Hoa Kỳ, 84% cung cấp hương vị trái cây và 80% cung cấp hương vị kẹo và món tráng miệng. Nhiều cửa hàng thuốc lá điện tử cho phép người tiêu dùng được dùng thử và kết hợp các hương vị theo lựa chọn của từng khách hàng[37].

Thiết kế ấn tượng, đa dạng về màu sắc và hình dạng, kết hợp nhiều tính năng sử dụng tiện lợi để hấp dẫn giới trẻ. Rất nhiều sản phẩm được thiết kế như những đồ dùng học tập (bút, USB,...), dây đeo cổ, đồng hồ đeo tay, cây son môi,... nên giáo viên và cha mẹ không biết vì không nhận dạng được đó là thuốc lá điện tử.

⊗ *Chiến lược quảng cáo, tiếp thị nhằm vào thanh thiếu niên*

Rất nhiều chiến dịch quảng cáo, tiếp thị sản phẩm thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng của các công ty thuốc lá nhằm vào thanh thiếu niên. Các chiến dịch quảng cáo này thường tạo các hình ảnh sành điệu, thời thượng và vui vẻ khi sử dụng thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng. Nhiều hình thức quảng cáo đa dạng đã được sử dụng như:

- Tiếp thị thông qua các trang mạng xã hội.
- Tiếp thị thông qua người nổi tiếng và có ảnh hưởng.
- Tiếp thị thông qua các chương trình tài trợ cho các lễ hội, sự kiện âm nhạc, thể thao.



⊗ *Để mua và dùng thuốc lá*

Các công ty thuốc lá sử dụng các kênh bán hàng đa dạng để người tiêu dùng, đặc biệt là thanh thiếu niên dễ dàng mua và dùng thuốc lá.

Quảng cáo và bán thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng qua mạng xã hội. Kênh bán hàng này khá phổ biến ở Việt Nam. Nghiên cứu cho thấy: 06 tháng đầu năm 2020, có 90 410 tin bài đăng liên quan đến thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng trên các kênh truyền thông internet tại Việt Nam (báo điện tử, trang thông tin điện tử, blog, diễn đàn, mạng xã hội,...). Trong đó, mạng xã hội Facebook là kênh tập trung lượng tin bài nhiều nhất với 84 731 tin bài; nội dung thông tin chủ yếu là mua bán, quảng cáo, chia sẻ kinh nghiệm sử dụng[38].

Sản phẩm thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng được giới thiệu và bán tại các cửa hàng được thiết kế hào nhoáng. Đồng thời, các cửa hàng này cũng cho dùng thử, khuyến mại giảm giá, quà tặng hấp dẫn nhằm tạo hình ảnh thời thượng để lôi kéo thanh thiếu niên.

3. ẢNH HƯỞNG CỦA BẠN BÈ VÀ THIẾU KỸ NĂNG SỐNG

Rất nhiều thanh thiếu niên thử dùng thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng là do bị bạn bè lôi kéo. Tâm lí e ngại mất bạn, sợ không hoà đồng với bạn bè, sợ bị cô lập trong nhóm bạn,... là lí do nhiều thanh thiếu niên bắt đầu dùng thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng.

Thiếu bản lĩnh, thiếu kỹ năng sống cũng là yếu tố làm thanh thiếu niên dễ bị bạn bè lôi kéo.

PHẦN II

TRUYỀN THÔNG VỀ PHÒNG NGỪA TÁC HẠI THUỐC LÁ MỜI TRONG TRƯỜNG HỌC

I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG VỀ PHÒNG NGỪA THUỐC LÁ MỜI TRONG TRƯỜNG HỌC

Xây dựng kế hoạch truyền thông là bước quan trọng và cần thiết để có thể triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông về phòng ngừa tác hại của thuốc lá mời trong trường học. Các bước để xây dựng kế hoạch truyền thông bao gồm:

1 PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH THỰC TẾ

Phân tích tình hình thực tế của trường là nội dung quan trọng, làm căn cứ xây dựng Kế hoạch. Cần tập trung vào thu thập và phân tích thông tin về phòng ngừa thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, bao gồm:



- ✓ Các quy định về phòng chống tác hại của thuốc lá của Chính phủ, của ngành và của địa phương. Qua đó xác định những nội dung trường học cần thực hiện theo năm học, theo giai đoạn.
- ✓ Hiểu biết hành vi và mức độ tuân thủ các quy định về phòng ngừa tác hại của thuốc lá trong giáo viên, học sinh và cán bộ nhân viên của trường (thông qua câu hỏi đánh giá nhanh) nhằm xác định các nội dung trọng tâm cần truyền thông.

- ✔ Các hoạt động đã thực hiện được từ năm học trước, bao gồm: kết quả đạt được, tồn tại và khó khăn nhằm phát huy các mục tiêu đã đạt được và rút kinh nghiệm cho các hoạt động truyền thông tiếp theo.
- ✔ Xác định các nguồn lực (con người và kinh phí) cho công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.
- ✔ Xem xét khả năng lồng ghép vào các chương trình hiện có.
- ✔ Đánh giá sự ủng hộ của chính quyền, sự phối hợp với các ngành, tổ chức chính trị xã hội tại địa phương và cha mẹ học sinh.

2 XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ ƯU TIÊN

Xác định các vấn đề ưu tiên cần căn cứ trên kết quả phân tích tình hình thực tế, thời gian và nguồn lực sẵn có. Một số tiêu chí gợi ý như sau:



Hình ảnh tuyên truyền phòng chống tác hại thuốc lá tại cổng Trường THPT Châu Văn Liêm, quận Ninh Kiều (TP Cần Thơ)

- ✔ Mức độ phổ biến của vấn đề. Ví dụ: chưa có biển cấm hút thuốc lá trong toàn bộ khuôn viên của trường.
- ✔ Mức độ trầm trọng của vấn đề. Ví dụ: tỉ lệ học sinh sử dụng thuốc lá điện tử cao hoặc cao hơn năm trước.
- ✔ Khả năng có thể thay đổi. Ví dụ: cung cấp kiến thức về thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng cho học sinh sẽ giúp học sinh có kiến thức đúng về vấn đề này.
- ✔ Kinh phí trong khả năng cho phép. Ví dụ: cung cấp thông tin về thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng qua các buổi phát thanh giữa giờ (không mất kinh phí).

3 XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG

Xác định đối tượng đích và các đối tượng liên quan là rất cần thiết để chuẩn bị nội dung, phương pháp, phương tiện truyền thông phù hợp. Xác định đúng đối tượng đích có vai trò quyết định đến sự thành công của hoạt động truyền thông. Đối tượng đích và các đối tượng liên quan của hoạt động truyền thông trong trường học bao gồm:

- ✔ **Học sinh:** là đối tượng đích có hành vi nguy cơ cao cần phải thay đổi trước tiên.
- ✔ **Giáo viên, cán bộ, nhân viên trong trường học:** là nhóm đối tượng liên quan có ảnh hưởng tác động trực tiếp đến học sinh.
- ✔ **Cha mẹ, người thân học sinh:** là nhóm đối tượng liên quan có khả năng giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh thay đổi hành vi mới tích cực và duy trì những thói quen sinh hoạt lành mạnh.



Tuyên truyền tác hại thuốc lá tại trường Cao đẳng nghề Điện Biên

4 XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU

Mục tiêu truyền thông về phòng ngừa tác hại của thuốc lá là những mong đợi về thay đổi kiến thức, thái độ và thực hành ở đối tượng đích (học sinh, giáo viên, cha mẹ, người thân học sinh) trong một giai đoạn nhất định (năm học), trong đó mục tiêu thay đổi hành vi là quan trọng nhất.

Căn cứ vào kết quả phân tích tình hình thực tế, mục tiêu đặt ra cần:

- ✓ Cụ thể: có mục tiêu dành riêng cho giáo viên và học sinh.
- ✓ Có thể đo lường được để đánh giá và giám sát việc thực hiện dễ dàng hơn.
- ✓ Có tính khả thi: phù hợp với năng lực của người thực hiện và nguồn kinh phí của trường.
- ✓ Sát với thực tế.
- ✓ Có thời gian hoàn thành.

5 XÁC ĐỊNH NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG

✓ Xác định nội dung truyền thông

Xác định nội dung truyền thông cần căn cứ vào các thông tin đã thu thập được về kiến thức, thái độ và thực hành của đối tượng đích và phải thể hiện, chuyển tải được các thông điệp chủ chốt của phòng ngừa tác hại của thuốc lá.

Một số nội dung gợi ý như:

- Khái niệm về thuốc lá (thuốc lá thông thường và thuốc lá mới).
- Tác hại của thuốc lá (thuốc lá thông thường, thuốc lá mới và hút thuốc thụ động).
- Các quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá và quy định về xử phạt vi phạm.
- Kỹ năng giúp học sinh từ chối sử dụng thuốc lá khi bị bạn bè rủ rê.
- Nội dung xây dựng môi trường trường học không khói thuốc.

☑ Phương pháp truyền thông

Lựa chọn phương pháp truyền thông gắn liền với lựa chọn hình thức truyền thông. Phương pháp phải phù hợp với hoàn cảnh thực tế, với vấn đề, đặc biệt là với khả năng tiếp cận của đối tượng.

- Phương pháp truyền thông gián tiếp: được thực hiện thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng như phát thanh, truyền hình, sách, báo viết, tạp chí,... và các loại hình khác như áp phích, tờ rơi, triển lãm tranh ảnh, Internet/ mạng xã hội/ website, video,...
- Phương pháp truyền thông trực tiếp: trực tiếp chuyển tải được thông tin, thông điệp giữa người truyền thông tin và người nhận như nói chuyện trước đám đông, thảo luận nhóm, tư vấn sức khoẻ, sinh hoạt dưới cờ, thi hùng biện, tọa đàm, biểu diễn văn nghệ, đóng kịch, nói chuyện chuyên đề, tổ chức phong trào hưởng ứng,...
- Dùng kết hợp các phương pháp để đạt được hiệu quả cao trong truyền thông.

☑ Hình thức truyền thông

Tùy theo điều kiện, chủ đề, thời gian mà các cơ sở giáo dục quyết định lựa chọn hình thức truyền thông phù hợp với từng đối tượng, hấp dẫn và hiệu quả như:

Các hình thức truyền thông thực hiện cho toàn trường:

- Mít tinh, sinh hoạt dưới cờ;
- Bảng tin, phát thanh trong giờ giải lao, góc truyền thông;
- Nói chuyện chuyên đề, diễn đàn của học sinh, đối thoại với các nhà lãnh đạo,...
- Các cuộc thi, văn nghệ, câu lạc bộ,...
- Các hình thức truyền thông tại lớp học;
- Lồng ghép trong các môn học chính khoá;
- Truyền thông thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt lớp, thảo luận nhóm,...
- Các hình thức truyền thông cho cá nhân;
- Tư vấn cá nhân;
- Hỗ trợ cai nghiện thuốc lá;
- Đường dây nóng.

6 XÁC ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN VÀ TÀI LIỆU TRUYỀN THÔNG

✓ Phương tiện truyền thông

- Máy chiếu, màn chiếu,...
- Mạng Internet/ wifi,...
- Pano,...

✓ Tài liệu truyền thông

- Tài liệu tự xây dựng:
 - + Tài liệu tập huấn giáo viên.
 - + Tài liệu truyền thông cho: học sinh; cán bộ, giáo viên,...
- Tờ rơi, tờ gấp, tranh lật,...
- Bảng mica, decal, sticker,...
- Băng rôn, khẩu hiệu,...
- Tài liệu truyền thông được cấp (cụ thể số lượng trong kế hoạch).
- Ngoài những tài liệu, công cụ truyền thông được cấp, giáo viên có thể tự sưu tầm hoặc phát triển thêm các công cụ khác cho phù hợp với thực tế của mỗi trường học.

7 XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

Kế hoạch truyền thông cụ thể cần bao gồm các hoạt động cần thực hiện, được sắp xếp theo thứ tự thời gian hợp lý để đạt được các mục tiêu của chương trình đã được xác định. Mỗi hoạt động cụ thể trong Kế hoạch cần chỉ rõ:

- Tên hoạt động: rõ ràng, đầy đủ nghĩa.
- Thời gian thực hiện: bắt đầu thực hiện từ khi nào và bao giờ kết thúc.
- Người thực hiện.
- Người, cơ quan phối hợp.
- Người theo dõi, giám sát, hỗ trợ.
- Nguồn lực, phương tiện cần thiết.
- Kết quả dự kiến của hoạt động.

Có thể sử dụng mẫu bảng Phụ lục 1 để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể.

8 GIÁM SÁT – ĐÁNH GIÁ/ LƯỢNG GIÁ

GIÁM SÁT

- ✔ Giám sát hoạt động theo Kế hoạch đã đề ra.
- ✔ Ghi nhận kết quả thực hiện:
 - Trực tiếp:
Người giám sát ghi nhận tại chỗ.
Quay video, ghi hình, livestream hoạt động.
 - Gián tiếp:
Gửi báo cáo kết quả.
Gửi hình ảnh, phim hoạt động.

ĐÁNH GIÁ/ LƯỢNG GIÁ

- Điều tra khảo sát kiến thức, thái độ, hành vi của học sinh (KAP) về phòng ngừa thuốc lá mới trước và sau khi thực hiện các hoạt động truyền thông.
- Sử dụng bảng kiểm, công cụ đánh giá.
- Phân tích kết quả, so sánh với các mục tiêu, chỉ tiêu, hoạt động kế hoạch đã đề ra.
- Sơ kết, tổng kết.
- Báo cáo theo biểu mẫu báo cáo thống nhất tại các trường học.

9 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Lãnh đạo đơn vị/ ban Giám hiệu trường học trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông.
- Phân công bộ phận, phòng, ban hoặc cá nhân đầu mối phụ trách từng nhiệm vụ truyền thông.
- Phối hợp với các cá nhân, đơn vị bên ngoài (nếu có) để triển khai thực hiện.

10 KINH PHÍ

- Dự trù nguồn kinh phí chi các hoạt động truyền thông trong trường học.
- Dự trù chi tiết các hoạt động cần phải chi.
- Thực hiện xã hội hoá (từ các nguồn thu hợp pháp theo quy định).

II. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG VỀ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ TRONG TRƯỜNG HỌC

1 CÁC HOẠT ĐỘNG CHUNG TRONG TOÀN TRƯỜNG

Mít tinh/ Lễ phát động xây dựng trường học không thuốc lá

✧ Mục đích

- ✓ Tạo sự quan tâm và ủng hộ của lãnh đạo địa phương, cha mẹ học sinh và cộng đồng đối với công tác phòng, chống tác hại thuốc lá.
- ✓ Phổ biến kiến thức chung về tác hại của thuốc lá và thông tin về lợi ích của việc xây dựng trường học không khói thuốc lá.
- ✓ Phổ biến các chính sách của nhà nước, nội quy/ quy định của trường học về thực hiện trường học không khói thuốc.
- ✓ Kêu gọi toàn trường hưởng ứng hoạt động xây dựng trường học không khói thuốc và đề nghị các phòng/ ban, lớp hoặc cá nhân cam kết thực hiện không hút thuốc lá trong trường học.



Chương trình biểu diễn nghệ thuật “Hưởng ứng Luật phòng chống tác hại thuốc lá” tại Hà Nội

✧ Các hoạt động chính

- Văn nghệ chào mừng (các tiết mục văn nghệ về chủ đề phòng, chống tác hại của thuốc lá của giáo viên và học sinh).
Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.
Phát biểu khai mạc và khách mời.
Trình bày về nội dung và các chỉ tiêu cần đạt được để xây dựng trường học không thuốc lá.
Biểu diễn văn nghệ, tiểu phẩm về phòng, chống tác hại của thuốc lá.
Phát biểu của đại diện học sinh.
Phát biểu của đại diện cha mẹ học sinh.
- Gắn biển “cấm hút thuốc”, treo pano, áp phích phòng chống tác hại thuốc lá, nội quy xây dựng trường học tại các vị trí dễ quan sát, đông người qua lại trong trường học.
- Phổ biến quy định về cấm bán thuốc lá phía ngoài cổng trường.
- Diễu hành xung quanh trường hoặc xung quanh trục đường chính gần trường học để lan tỏa ý nghĩa và tuyên truyền về tác hại của thuốc lá.
- Có thể kết hợp tổ chức Hội trại cho học sinh.

Truyền thông trực tiếp toàn trường

✧ Mục đích

- ✓ Phổ biến kiến thức chung về tác hại của thuốc lá và thông tin về lợi ích của việc xây dựng trường học không khói thuốc lá.
- ✓ Nâng cao nhận thức, xây dựng thái độ đúng cho học sinh về tác hại của việc sử dụng thuốc lá mới.
- ✓ Phát huy khả năng chủ động, sáng tạo của học sinh về phòng ngừa tác hại của thuốc lá.
- ✓ Tạo chuyển biến trong nhận thức, hành động của học sinh, giáo viên về giảm thiểu tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe và môi trường.



Truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá tại điểm Trường THCS số 2 Nam Lý, Quảng Bình

✧ Các hoạt động chính

- lồng ghép trong buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần hoặc các buổi sinh hoạt ngoại khoá.
- Nói chuyện chuyên đề về phòng ngừa tác hại của thuốc lá.
- Trình chiếu hoặc chạy bảng điện tử các bài tuyên truyền hoặc bài trình bày về tác hại thuốc lá và các quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong trường học.
- Trình chiếu các video clip về tác hại thuốc lá và các quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong trường học.
- Trình diễn các tiểu phẩm hài hoặc tổ chức các trò chơi về tác hại thuốc lá và các quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong trường học. Khuyến khích học sinh tham gia và tương tác.

Tổ chức hội thi viết, vẽ tranh, tìm hiểu, tiểu phẩm, văn nghệ về phòng, chống tác hại của thuốc lá

✧ Mục đích

- ✔ Nâng cao nhận thức, xây dựng thái độ đúng của học sinh về tác hại của việc sử dụng thuốc lá mới.
- ✔ Phát huy khả năng chủ động, sáng tạo của học sinh về phòng ngừa tác hại của thuốc lá.

✧ Các hoạt động chính

- Thi viết, vẽ tranh: Theo chủ đề trực tiếp tại trường hoặc chuẩn bị trước.
- Thi đố kiến thức (tìm hiểu trực tiếp): Các đội thi bốc thăm câu hỏi và trả lời (các câu hỏi và đáp án trả lời được ban tổ chức chuẩn bị trước).
- Tiểu phẩm, kịch: Các đội dự thi được trình bày trong thời gian xác định (quá giờ bị trừ điểm).
- Thi hùng biện: Cá nhân chuẩn bị và trình bày trong thời gian xác định.
- Văn nghệ: Các đội thi được sử dụng nhạc, bài hát, tranh ảnh, áp phích, đèn chiếu,... để minh họa cho nội dung thi.

✧ Chú ý

- Chuẩn bị: Xác định nội dung, hình thức, quy mô, thời gian, địa điểm, phương tiện, kinh phí để tổ chức cuộc thi.
- Xây dựng và phổ biến thể lệ cuộc thi khuyến khích khả năng sáng tạo, tinh thần đồng đội của học sinh.
- Thiết kế chương trình chi tiết và phân công cụ thể cho ban tổ chức.
- Thành lập ban giám khảo có sự tham gia của học sinh, giáo viên và đại diện của địa phương.
- Tuyển chọn học sinh nhiệt tình, có khả năng tham gia vào các hoạt động dự thi; biên soạn các nội dung thi; kịch bản tổ chức các đội dự thi luyện tập chu đáo.

- Tổ chức thi và đánh giá kết quả. Chuẩn bị kinh phí, trang thiết bị, trang phục, đạo cụ để học sinh tham gia các hoạt động đạt kết quả cao.
- Trưng bày các sản phẩm/ công diễn các tiết mục đạt giải. Chú trọng giao lưu với khán giả (học sinh) để khuyến khích học sinh cùng tham gia.

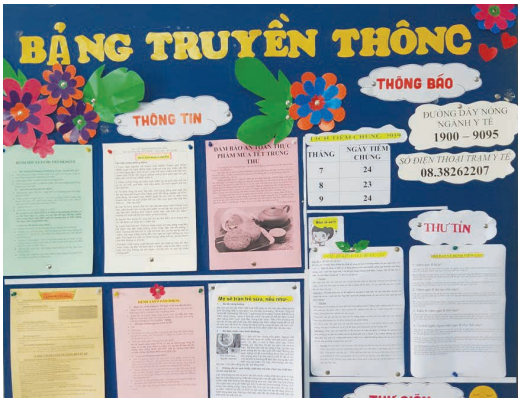
Xây dựng góc truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá trong trường học

✧ Mục đích

- ✔ Phổ biến kiến thức chung về thuốc lá, tác hại của thuốc lá mới và thuốc lá truyền thống đối với sức khỏe.
- ✔ Phổ biến nội quy/ quy định của trường học về thực hiện trường học không khói thuốc.
- ✔ Thu hút sự chú ý của học sinh về phòng, chống tác hại của thuốc lá.

✧ Các hoạt động chính

- Thu thập và lựa chọn các tài liệu như bài viết, bài báo, bản tin, tranh ảnh, mô hình do học sinh, giáo viên sưu tầm, thiết kế, biên soạn về thuốc lá, tác hại của thuốc lá, quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá.
- Phân loại các tài liệu đã thu thập được theo chủ đề.
- Lựa chọn vị trí góc truyền thông ở nơi dễ thu hút sự chú ý của học sinh.
- Thiết kế và trang trí góc truyền thông thân thiện với học sinh, phù hợp với văn hoá và đặc điểm của từng địa phương.
- Định kì tổ chức giới thiệu, giải đáp về các tài liệu được trưng bày tại góc truyền thông.
- Thường xuyên cập nhật các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe. Trong đó, có các nội dung về phòng, chống tác hại của thuốc lá, ảnh hưởng của thuốc lá mới và thuốc lá thông thường đối với sức khỏe để giáo dục, tuyên truyền cho học sinh.



Diễn đàn của học sinh

✧ Mục đích

- ✔ Tạo điều kiện để học sinh nói được mong muốn, các vấn đề và đề xuất các giải pháp để phòng, ngừa việc sử dụng thuốc lá trong trường học.
- ✔ Giúp học sinh rèn luyện các kĩ năng: lắng nghe, tổng hợp, phân tích,...

✧ Các hoạt động chính

- Thông báo chủ đề và những nội dung chính của chủ đề để học sinh tự tìm hiểu và chuẩn bị tham gia.
- Chuẩn bị ý kiến nòng cốt từ nhiều góc độ khác nhau để tạo những tình huống tranh luận phong phú, sôi nổi.
- Chuẩn bị các câu hỏi liên quan đến nội dung chính của chủ đề, sử dụng để gợi ý, dẫn dắt trao đổi.
- Lựa chọn hình thức diễn đàn để có thể bố trí phòng và sắp xếp chỗ ngồi hợp lí.

✧ Chú ý

- Có chủ tọa điều khiển, thư kí ghi chép để làm cơ sở cho việc tổng kết diễn đàn. Khuyến khích học sinh tự điều hành diễn đàn.
- Mỗi học sinh đều được tham gia phát biểu (giới hạn thời gian từ 3 – 5 phút), nêu những mong muốn, vấn đề và đề xuất giải pháp để phòng ngừa thuốc lá mới trong trường học.

- Học sinh có thể tranh luận đối với một vấn đề nào đó. Thời gian khoảng 60 phút.
- Trong quá trình tổ chức diễn đàn, có thể xen kẽ các hình thức văn nghệ (hát, tiểu phẩm,...) để diễn đàn thêm hấp dẫn.
- Kết thúc diễn đàn cần có tổng kết nhằm định hướng vấn đề và gợi những suy nghĩ tiếp theo.

Tọa đàm (đối thoại) với lãnh đạo địa phương

✧ Mục đích

- Học sinh nêu các mong muốn, vấn đề và đề xuất các giải pháp để thực hiện phòng, ngừa thuốc lá mới trong trường học với lãnh đạo địa phương, nhà trường và cha mẹ học sinh.
- Phát huy được quyền tham gia của học sinh và giúp học sinh rèn luyện các kĩ năng: lắng nghe, tổng hợp, phân tích,...

✧ Các hoạt động chính

- Thu thập các ý kiến, vấn đề mà học sinh quan tâm (thông qua nghe phản ánh trực tiếp hoặc qua Phiếu đề xuất của các lớp). Phân loại ý kiến thành các nhóm vấn đề để các ý kiến không bị trùng lặp và đảm bảo tính logic của vấn đề.
- Chuyển các ý kiến của học sinh tới các ban, ngành, cá nhân có liên quan để chuẩn bị đối thoại với học sinh.
- Khuyến khích học sinh tự điều hành tọa đàm trong khoảng thời gian nhất định (tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu chủ đề, nội dung của buổi đối thoại).
- Học sinh nêu câu hỏi, lãnh đạo trả lời các câu hỏi. Sau khi lãnh đạo trả lời, học sinh có thể nêu câu hỏi tiếp theo.

✧ Chú ý

- Trong quá trình đối thoại nếu có điểm nào chưa rõ thì học sinh có quyền hỏi để làm rõ hơn nhưng tránh biến đối thoại thành cãi vã.
- Người trả lời cần chuẩn bị kĩ, tránh trả lời qua loa và vượt thẩm quyền. Những câu hỏi nào chưa trả lời được có thể xin bảo lưu để tham vấn với các bên liên quan và trả lời học sinh vào dịp khác.

- Trong quá trình tổ chức đối thoại, có thể xen kẽ các hình thức văn nghệ (hát, tiểu phẩm,...) để hoạt động thêm sôi nổi, hấp dẫn.
- Kết thúc đối thoại cần có tổng kết nhằm định hướng vấn đề và gợi những suy nghĩ tiếp theo.

Tổ chức kí cam kết không hút thuốc trong trường học

✧ Mục đích

- ✓ Nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức bảo vệ sức khỏe của các thành viên trong nhà trường trước tác hại nghiêm trọng của thuốc lá.
- ✓ Tạo chuyển biến trong nhận thức, thái độ và hành động của học sinh, giáo viên về giảm thiểu tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe và môi trường.

✧ Các hoạt động chính

- Giáo viên, cán bộ nhân viên thực hiện kí cam kết về việc không hút thuốc lá trong trường học.
- Học sinh đại diện từng lớp hoặc cụm lớp kí bản cam kết thực hiện xây dựng lớp học không thuốc lá, học sinh không hút thuốc lá để bảo vệ sức khỏe của bản thân và người xung quanh.

** Tham khảo mẫu kí cam kết thực hiện lớp học không hút thuốc lá tại Phụ lục 2 **

Một số hoạt động khác

- ✓ Tổ chức phát thanh định kì trong giờ giải lao, giờ chào cờ đầu tuần về tác hại của thuốc lá, yêu cầu thực thi nghiêm quy định cấm hút thuốc lá trong trường học.
- ✓ Tổng kết, thi đua, khen thưởng trong các đợt kết thúc học kì, kết thúc năm học.

2) MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG TẠI LỚP HỌC

Lồng ghép giảng dạy nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá trong các môn học có liên quan như Giáo dục công dân, Địa lí, Sinh học, Công nghệ,...

✧ Mục đích

- ✔ Cung cấp kiến thức về tác hại của thuốc lá mới, liên hệ với kiến thức các môn học có liên quan.

✧ Các hoạt động chính

- Giáo viên rà soát chương trình môn học để xác định các nội dung có thể lồng ghép phòng ngừa tác hại của thuốc lá mới. Xây dựng kế hoạch bài giảng có lồng ghép nội dung phòng, chống tác hại thuốc lá mới.
- Thu thập hoặc chuẩn bị thêm tài liệu, công cụ khác phù hợp để giảng dạy lồng ghép phù hợp với thực tế của mỗi trường.
- Tổ chức dạy lồng ghép trong môn học.

✧ Chú ý

- Đối với các hoạt động ngoài giờ lên lớp được quy định bắt buộc theo các chủ điểm trong chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường lồng ghép nội dung phòng ngừa tác hại của thuốc lá mới trong các chủ đề có liên quan.
- Đối với các hoạt động ngoại khóa và ngoài giờ lên lớp tự chọn, nhà trường xác định với nội dung thiết thực và thường xuyên lồng ghép trong các hoạt động văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao, lao động công ích, sinh hoạt lớp đầu tuần và cuối tuần.

Tuyên truyền về phòng, chống tác hại thuốc lá trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm

✧ Mục đích

- ✔ Tạo môi trường để học sinh hình thành và rèn luyện các kỹ năng cần thiết như: suy nghĩ độc lập, sáng tạo, làm việc hợp tác, giao tiếp, giải quyết các vấn đề.
- ✔ Khuyến khích học sinh tự điều hành hoạt động dưới sự hướng dẫn, giám sát của giáo viên.

✧ Các hoạt động chính

- Sinh hoạt theo chủ đề đối với các hoạt động ngoài giờ lên lớp: chú trọng tạo các tình huống sát thực tế để học sinh biết và hình thành kỹ năng giải quyết vấn đề.
- Lồng ghép nội dung phòng ngừa tác hại của thuốc lá đối với các hoạt động ngoại khoá môn học: tạo điều kiện để học sinh liên hệ với kiến thức của môn học có liên quan.

✧ Chú ý

- Đối với các hoạt động ngoài giờ lên lớp được quy định bắt buộc theo các chủ điểm trong chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường lồng ghép nội dung phòng ngừa tác hại của thuốc lá mới trong các chủ đề có liên quan.
- Đối với các hoạt động ngoại khoá và ngoài giờ lên lớp tự chọn, nhà trường xác định với nội dung thiết thực và thường xuyên lồng ghép trong các hoạt động văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao, lao động công ích, sinh hoạt lớp đầu tuần và cuối tuần.

Phối hợp với cha mẹ, người thân học sinh

✧ Mục đích

- ✔ Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và cha mẹ, người thân học sinh trong việc theo dõi, phát hiện, giám sát học sinh sử dụng thuốc lá.
- ✔ Tạo môi trường lành mạnh, không hút thuốc lá trong gia đình để giúp học sinh hình thành hành vi đúng.

✧ Các hoạt động chính

- Phổ biến các quy định và nội dung phòng ngừa thuốc lá cho học sinh trong buổi họp phụ huynh học sinh.
- Thông tin kịp thời giữa giáo viên và cha mẹ học sinh qua sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường.
- Phát tờ rơi về phòng ngừa tác hại của thuốc lá cho cha mẹ học sinh.

3 HƯỚNG DẪN HỌC SINH KĨ NĂNG TỪ CHỐI SỬ DỤNG THUỐC LÁ

Để học sinh có thể từ chối khi được mời hút thuốc, học sinh cần:

- Chủ động tìm hiểu về thuốc lá mới, thuốc lá thông thường và tác hại của các loại thuốc lá đối với sức khỏe người sử dụng và người hút thụ động.
- Hiểu được giá trị sức khỏe bản thân để có ý thức bảo vệ sức khỏe của mình.
- Hiểu được giá trị của việc kết bạn với những người cùng sở thích, thái độ, quan điểm sống tích cực.
- Tăng cường tham gia các hoạt động lành mạnh như các hoạt động tình nguyện, câu lạc bộ sức khỏe, thể dục thể thao, vận động thể lực, sinh hoạt điều độ và khoa học để tránh tụ tập sử dụng các chất gây hại như rượu bia, thuốc lá, cần sa, cỏ Mỹ, thuốc phiện, hàng đá,...
- Áp dụng các cách từ chối phù hợp khi được bạn bè mời hút thuốc lá.

✧ Mục đích

- ✓ Giúp học sinh xác định các nguyên tắc cho bản thân và thực hiện các hành động quyết tâm không hút thuốc lá.



✳ Hình thức

Có thể thực hiện trong buổi sinh hoạt lớp

Cách 1:

- Chia học sinh thành cặp đôi.
- Mỗi học sinh có 5 phút để thuyết phục bạn hút thuốc lá thông thường hoặc thuốc lá mới.
- Học sinh phải tìm cách để từ chối lời mời của bạn về hút thuốc lá thông thường hoặc thuốc lá mới.
- Học sinh góp ý sau khi kết thúc hoạt động.

Cách 2:

- Chia học sinh thành nhóm nhỏ (mỗi nhóm 3 – 5 học sinh).
- Học sinh đóng vai từ chối lời mời hút thuốc lá từ nhóm bạn.
- Học sinh góp ý và thảo luận về các cách có thể từ chối.

Cách 3 (nếu có thể):

- Mời học sinh ở các lớp lớn hơn điều hành hoạt động.
- Các hoạt động do nhóm đồng đẳng điều hành thường có ảnh hưởng tốt hơn về nhận thức và thái độ đối với phòng, chống tác hại của thuốc lá.



Các cách từ chối

1. Trả lời “Không”

“Không, mình không hút thuốc”.

“Mình không thích hút thuốc”.

“Đối với mình sức khoẻ là rất quan trọng”.

2. Thay đổi chủ đề nói chuyện

3. Nói thẳng:

“Mình bị kích ứng bởi khói thuốc”.

“Hút thuốc mùi kinh lắm, nó làm cậu có mùi đấy”.

“Hút thuốc làm răng vàng đi đấy”.

4. Nói hóm hỉnh

“Mình không thể hút thuốc được. Mình mà hút thì mẹ mình phát hiện ra ngay. Mũi mẹ mình siêu thính!”

5. Đưa lí do:

“Mình không muốn hút thuốc. Nó làm mình có mùi hôi”.

“Mình sẽ không hút thuốc. Hút thuốc chẳng tốt đẹp gì cả”.

“Mình đã hứa với bố mẹ là mình sẽ không bao giờ hút thuốc”.

6. Đưa ra một lựa chọn khác

“Mình nên thử thứ gì khác đi!”.

“Xem có phim gì hay không nhỉ?”.

7. Rời khỏi cuộc nói chuyện

8. Kể một câu chuyện

“Cảm ơn cậu, mình không hút. Anh mình đã bị ốm một trận vì hút thuốc đấy. Nó kinh lắm.”

“Ông mình đã mất vì hút thuốc đấy. Mình không muốn điều đó lại xảy ra với mình đâu.”

PHẦN III

CÁC QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ TRONG TRƯỜNG HỌC

I. Nội dung công tác phòng, chống tác hại thuốc lá trong trường học

Quyết định số 3323/QĐ-BGDĐT ngày 13/8/2010 ban hành Quy định về công tác phòng, chống tác hại thuốc lá trong ngành Giáo dục như sau:

Điều 5. Nội dung giáo dục, tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá

1. Các chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá, trách nhiệm của người học, nhà giáo, cán bộ, công nhân viên ngành giáo dục trong việc thực hiện quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá.
2. Các kiến thức cơ bản về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe, kinh tế và môi trường.
3. Lợi ích của việc cai nghiện thuốc lá và môi trường không thuốc lá.
4. Tuyên truyền cho người học, nhà giáo, cán bộ công nhân viên trong ngành giáo dục về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe, kinh tế và môi trường.

Điều 6. Các biện pháp thông tin, giáo dục, tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá

1. Lồng ghép nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá trong các môn học có liên quan và trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
2. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, vẽ tranh, mít tinh, biểu diễn văn nghệ về phòng, chống tác hại của thuốc lá.
3. Tổ chức Tuần lễ quốc gia không thuốc lá và ngày Thế giới không thuốc lá 31/5.

4. Tổ chức giáo dục, tuyên truyền thông qua các hoạt động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
5. Phối hợp chặt chẽ với gia đình và các tổ chức, đoàn thể tại địa phương tuyên truyền, vận động cha mẹ, người thân gương mẫu không hút thuốc lá.
6. Phối hợp nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá với nội dung hoạt động của các phong trào thi đua của ngành giáo dục và của địa phương.

Điều 7. Các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá

1. Xây dựng nội quy, quy chế của nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục về cấm hút thuốc lá trong các cơ sở giáo dục và các cơ quan quản lý giáo dục.
2. Treo biển hoặc biểu tượng “Cấm hút thuốc lá” ở các hành lang, lớp học, phòng họp và các phòng làm việc tại nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục.
3. Cấm quảng cáo, khuyến mại, tiếp thị, sản xuất, kinh doanh thuốc lá và các sản phẩm của thuốc lá trong các nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục.
4. Cấm nhận tài trợ trực tiếp hoặc gián tiếp của các đơn vị sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá dưới mọi hình thức.
5. Cấm người học, nhà giáo, cán bộ, công nhân viên ngành giáo dục tham gia các hoạt động buôn lậu, vận chuyển, tàng trữ, kinh doanh, tiêu thụ thuốc lá trái pháp luật.
6. Đưa kết quả hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá là một trong các tiêu chí đánh giá thi đua đối với nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục.

II. Các quy định nghiêm cấm mua bán và sử dụng thuốc lá trong trường học

Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 quy định:

Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Sản xuất, mua bán, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển thuốc lá giả, sản phẩm được thiết kế có hình thức hoặc kiểu dáng như bao, gói hoặc điếu thuốc lá; mua bán, tàng trữ, vận chuyển nguyên liệu thuốc lá, thuốc lá nhập lậu.
2. Quảng cáo, khuyến mại thuốc lá; tiếp thị thuốc lá trực tiếp tới người tiêu dùng dưới mọi hình thức.
3. Tài trợ của tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc lá, trừ trường hợp quy định tại Điều 16 của Luật này.
4. Người chưa đủ 18 tuổi sử dụng, mua, bán thuốc lá.
5. Sử dụng người chưa đủ 18 tuổi mua, bán thuốc lá.
6. Bán, cung cấp thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi.
7. Bán thuốc lá bằng máy bán thuốc lá tự động; hút, bán thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm.
8. Sử dụng hình ảnh thuốc lá trên báo chí, xuất bản phẩm dành riêng cho trẻ em.
9. Vận động, ép buộc người khác sử dụng thuốc lá.

Điều 11. Địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn

1. Địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà và trong phạm vi khuôn viên bao gồm:
 - a) Cơ sở y tế;
 - b) Cơ sở giáo dục, trừ các cơ sở quy định tại điểm b khoản 2 Điều này;
 - c) Cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, vui chơi, giải trí dành riêng cho trẻ em;
 - d) Cơ sở hoặc khu vực có nguy cơ cháy, nổ cao.
2. Địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà bao gồm:
 - a) Nơi làm việc;
 - b) Trường cao đẳng, đại học, học viện;
 - c) Địa điểm công cộng, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và khoản 1 Điều 12 của Luật này.
3. Phương tiện giao thông công cộng bị cấm hút thuốc lá hoàn toàn bao gồm ô tô, tàu bay, tàu điện.

Luật Giáo dục năm 2019 quy định:

Điều 22. Các hành vi bị nghiêm cấm trong cơ sở giáo dục

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, người lao động của cơ sở giáo dục và người học.
2. Xuyên tạc nội dung giáo dục.
3. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi, tuyển sinh.
4. Hút thuốc; uống rượu, bia; gây rối an ninh, trật tự.
5. Ép buộc học sinh học thêm để thu tiền.
6. Lợi dụng việc tài trợ, ủng hộ giáo dục để ép buộc đóng góp tiền hoặc hiện vật.



Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên liên quan như sau:

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.
2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.
3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.
4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.
5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.
6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.
7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.
8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.
9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

III. Các quy định đối với giáo viên

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 ban hành Điều lệ Trường tiểu học quy định:

Điều 31. Hành vi ứng xử, trang phục của giáo viên, nhân viên

1. Hành vi ứng xử, trang phục của giáo viên, nhân viên thực hiện theo quy định của ngành giáo dục và của pháp luật, trong đó cần chú ý:
 - a) Không xuyên tạc nội dung giáo dục, dạy sai nội dung kiến thức.
 - b) Không gian lận trong kiểm tra đánh giá, cố ý đánh giá sai kết quả giáo dục của học sinh.
 - c) Không ép buộc học sinh học thêm vì mục đích vật chất.
 - d) Không bỏ giờ, bỏ buổi dạy, tùy tiện cắt xén nội dung giáo dục.
 - đ) Không xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể người khác; không hút thuốc; uống rượu, bia; gây rối an ninh, trật tự.
2. Nhân viên không cản trở, gây khó khăn trong việc hỗ trợ, phục vụ công tác giảng dạy, giáo dục học sinh và các công việc khác của nhà trường.



Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó quy định:

Điều 31. Hành vi ứng xử, trang phục của giáo viên, nhân viên

1. Giáo viên, nhân viên không được làm những điều sau đây:

- a) Xúc phạm danh dự, nhân phẩm; xâm phạm thân thể của học sinh và đồng nghiệp.
- b) Gian lận trong kiểm tra, thi, tuyển sinh; gian lận trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh; bỏ giờ, bỏ buổi dạy, tùy tiện cắt xén nội dung dạy học, giáo dục.
- c) Xuyên tạc nội dung dạy học, giáo dục; dạy sai nội dung kiến thức, sai với quan điểm, đường lối giáo dục của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam.
- d) Ép buộc học sinh học thêm để thu tiền; lợi dụng việc tài trợ, ủng hộ cho giáo dục để ép buộc đóng góp tiền hoặc hiện vật.
- đ) Hút thuốc lá, uống rượu, bia và sử dụng các chất kích thích khác khi đang tham gia các hoạt động dạy học, giáo dục.
- e) Cản trở, gây khó khăn trong việc hỗ trợ, phục vụ công tác dạy học, giáo dục học sinh và các công việc khác.



IV. Các quy định đối với học sinh

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học quy định:

Điều 37. Các hành vi học sinh không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác.
2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi, tuyển sinh.
3. Mua bán, sử dụng rượu, bia, thuốc lá, chất gây nghiện, các chất kích thích khác và pháo, các chất gây cháy nổ.
4. Sử dụng điện thoại di động, các thiết bị khác khi đang học tập trên lớp không phục vụ cho việc học tập và không được giáo viên cho phép.
5. Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng.
6. Sử dụng, trao đổi sản phẩm văn hóa có nội dung kích động bạo lực, đồi trụy; sử dụng đồ chơi hoặc trò chơi có hại cho sự phát triển lành mạnh của bản thân.
7. Học sinh không được vi phạm những hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.



V. Các quy định về xử phạt vi phạm quảng cáo, buôn bán và hút thuốc lá

Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế quy định:

Điều 25. Vi phạm quy định về địa điểm cấm hút thuốc lá

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm. Trường hợp hút thuốc lá trên tàu bay thực hiện theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng.
2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a) Không có chữ hoặc biểu tượng “cấm hút thuốc lá” tại địa điểm cấm hút thuốc lá theo quy định của pháp luật;
 - b) Không tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đúng quy định về cấm hút thuốc lá tại địa điểm thuộc quyền quản lý, điều hành.
3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây tại nơi dành riêng cho người hút thuốc lá:
 - a) Không có phòng và hệ thống thông khí tách biệt với khu vực không hút thuốc lá;
 - b) Không có dụng cụ chứa mẫu, tàn thuốc lá;
 - c) Không có biển báo tại vị trí phù hợp, dễ quan sát;
 - d) Không có thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

Điều 26. Vi phạm quy định về bán, cung cấp thuốc lá

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi không có biển thông báo không bán thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi tại điểm bán của đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ thuốc lá.
2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:
 - a) Trưng bày quá một bao hoặc một tút hoặc một hộp của một nhãn hiệu thuốc lá tại đại lý bán lẻ, điểm bán lẻ thuốc lá;
 - b) Bán, cung cấp thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi;

- c) Bán, cung cấp thuốc lá không ghi nhãn, không in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá theo quy định của pháp luật. Trường hợp bán thuốc lá không ghi nhãn, không in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá là thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả thì thực hiện xử phạt theo quy định của pháp luật về hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
3. Hình thức xử phạt bổ sung:
Đình chỉ hoạt động kinh doanh có liên quan đến hành vi vi phạm trong thời hạn từ 01 tháng đến 03 tháng đối với các hành vi quy định tại khoản 2 Điều này.
4. Biện pháp khắc phục hậu quả:
Buộc thu hồi và loại bỏ yếu tố vi phạm đối với thuốc lá không ghi nhãn, không in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá đối với hành vi quy định tại điểm c khoản 2 Điều này. Trường hợp không loại bỏ được yếu tố vi phạm thì buộc tiêu hủy.

VI. Các biện pháp tăng cường thực hiện phòng, chống tác hại thuốc lá trong trường học

Chỉ thị số 6036/CT-BGDĐT ngày 17/12/2014 về việc tăng cường thực hiện phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn trong ngành Giáo dục quy định:

- 1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá**
- a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về tác hại của thuốc lá, các quy định của Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, người học tại cơ quan, đơn vị, trường học. Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc thực hiện môi trường không khói thuốc lá tại cơ sở giáo dục, nơi làm việc, quyền của người không hút thuốc lá, trách nhiệm của người hút thuốc lá. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Quy định tại Chỉ thị số 56/2007/CT-BGDĐT ngày 02 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá trong ngành Giáo dục;

- b) Thực hiện nghiêm quy định cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà tại các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, cơ quan quản lí giáo dục.
- c) Cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà và trong phạm vi khuôn viên các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm tin học, ngoại ngữ, trung tâm giáo dục thường xuyên, học tập cộng đồng.
- d) Đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào kế hoạch hoạt động hằng năm, đưa quy định cấm hút thuốc lá tại nơi làm việc vào quy chế nội bộ, tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua, khen thưởng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị, trường học;
- đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; nghiêm cấm việc mua, bán, quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm, hình ảnh liên quan đến thuốc lá tại các cơ quan, đơn vị, trường học, trong các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường. Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện nghiêm quy định cấm bán thuốc lá phía ngoài cổng cơ quan, đơn vị và trường học. Phối hợp với cơ sở y tế tại địa phương để hỗ trợ, tư vấn và cai nghiện thuốc lá cho người hút thuốc.

VII. Kết luận

1. Mọi sản phẩm thuốc lá đều gây tác hại nghiêm trọng đến sức khoẻ con người, xã hội, kinh tế.
2. Thuốc lá mới làm tăng tỉ lệ sử dụng thuốc lá, đặc biệt là trong đối tượng trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ, người chưa hút thuốc lá.
3. Cần tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về phòng ngừa tác hại thuốc lá trong trường học.
4. Bộ Y tế chưa cho phép nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh thuốc lá mới tại Việt Nam.



Học sinh, sinh viên tham gia đạp xe diễu hành tuyên truyền phòng, chống tác hại của thuốc lá do Bộ Y tế phát động tại Thành phố Hồ Chí Minh

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG PHÒNG NGỪA TÁC HẠI THUỐC LÁ MỚI

Mục tiêu:

1.....

2.....

Tên hoạt động	Thời gian	Người thực hiện	Người/cơ quan phối hợp	Kinh phí	Kết quả dự kiến
1. Tổ chức 6 buổi sinh hoạt dưới cờ về phòng ngừa tác hại của thuốc lá	10' Thứ Hai tuần đầu tiên của mỗi tháng	Đoàn thanh niên Trường	Giáo viên chủ nhiệm của các lớp đ mỗi buổi x 6 buổi	Học sinh được cung cấp kiến thức và kỹ năng về phòng ngừa tác hại của thuốc lá điện tử
2. Tổ chức thi tiểu phẩm về phòng, ngừa tác hại của thuốc lá	Trong tuần lễ thanh niên tháng 2	Đoàn thanh niên Trường	Giáo viên sinh học, giáo dục công dân, thể chất đ	Học sinh được cung cấp và thực hành kỹ năng từ chối khi được mời hút thuốc. ...

ĐỊA CHỈ VÀ HOTLINE HỖ TRỢ TƯ VẤN CẢI NGHIỆN THUỐC LÁ MIỄN PHÍ

1. Tổng đài tư vấn cai nghiện thuốc lá miễn phí

- Bệnh viện Bạch Mai: 1800 6606
- Bệnh viện Nhân dân Gia Định: 1800 1214

2. Địa chỉ tư vấn trực tiếp cai nghiện thuốc lá

Bệnh viện	Điện thoại
Bệnh viện Bạch Mai	1800 6606
Bệnh viện nhân dân Gia Định	1800 1214
Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương	0243. 6321959
Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	0243. 2181861
Bệnh viện Phổi Trung ương	0243. 2373260
Bệnh viện đa khoa Trung ương Huế	0234. 3935626
Bệnh viện đa khoa Quảng Nam	0235. 6540686
Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới	1800 8056
Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ	0907736736

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. McRobbie, H., C. Bullen, J. Hartmann-Boyce, and P. Hajek. "Electronic Cigarettes for Smoking Cessation and Reduction." [In eng]. *Cochrane Database Syst Rev*, no. 12 (2014): Cd010216.
2. SEATCA (2020). Cigarette Smoking Kills, Vaping E-cigarette Kills, too, <https://seatca.org/cigarette-smoking-kills-vaping-e-cigarettes-kills-too/>, truy cập ngày 20 tháng 11 năm 2021.
3. WHO (2020). WHO's brief to the Ministry of Health of Vietnam on novel and emerging nicotine and tobacco products.
4. Smith, M. R., Clark, B., Lüdicke, F., Schaller, J.-P., Vanscheeuwijck, P., Hoeng, J., & Peitsch, M. C. (2016). Evaluation of the Tobacco Heating System 2.2. Part 1: Description of the system and the scientific assessment program. *Regulatory Toxicology and Pharmacology*, 81, S17-S26.
5. Mallock, N., Pieper, E., Hutzler, C., Henkler-Stephani, F., & Luch, A. (2019). Heated Tobacco Products: A Review of Current Knowledge and Initial Assessments. *Frontiers in public health*, 7, 287-287. doi:10.3389/fpubh.2019.00287.
6. WHO (2020), Heated Tobacco Products, Information Sheet.
7. Benowitz, N. L. (2008). Clinical pharmacology of nicotine: implications for understanding, preventing, and treating tobacco addiction. *Clin Pharmacol Ther*, 83(4), 531-541.
8. Morean, M. E., Krishnan-Sarin, S., & S, S. O. M. (2018). Assessing nicotine dependence in adolescent E-cigarette users: The 4-item Patient-Reported Outcomes Measurement Information System (PROMIS) Nicotine Dependence Item Bank for electronic cigarettes. *Drug Alcohol Depend*, 188, 60-63.
9. Soneji, S., Barrington-Trimis, J. L., Wills, T. A., Leventhal, A. M., Unger, J. B., Gibson, L. A., ... & Sargent, J. D. (2017). Association between initial use of e-cigarettes and subsequent cigarette smoking among adolescents and young adults: a systematic review and meta-analysis. *JAMA pediatrics*, 171(8), 788-797.
10. Allen Joseph, G., Flanigan Skye, S., LeBlanc, M., Vallarino, J., MacNaughton, P., Stewart James, H., & Christiani David, C. (2016). Flavoring Chemicals in E-Cigarettes: Diacetyl, 2,3-Pentanedione, and Acetoin in a Sample of 51 Products, Including Fruit-, Candy-, and Cocktail-Flavored E-Cigarettes. *Environmental Health Perspectives*, 124(6), 733-739.
11. Gay, B., Field, Z., Patel, S., Alvarez, R. M., Nasser, W., Madruga, M., & Carlan, S. J. (2020). Vaping-Induced Lung Injury: A Case of Lipoid Pneumonia Associated with E-Cigarettes Containing Cannabis. *Case Reports in Pulmonology*, 2020, 7151834.
12. https://www.cdc.gov/tobacco/basic_information/e-cigarettes/severe-lung-disease.html.
13. Cedano, J., Sah, A., Cedeno-Mendoza, R., Fish, H., & Remolina, C. (2020). Confirmed E-cigarette or vaping product use associated lung injury (EVALI) with lung biopsy; A case report and literature review. *Respiratory medicine case reports*, 30, 101122-101122.
14. Gaur, S., & Agnihotri, R. (2019). Health effects of trace metals in electronic cigarette aerosols—a systematic review. *Biological Trace Element Research*, 188(2), 295-315.
15. Osei, A. D., Mirbolouk, M., Orimoloye, O. A., Dzaye, O., Uddin, S. M. I., Benjamin, E. J., . . . Blaha, M. J. (2020). Association Between E-Cigarette Use and Chronic Obstructive Pulmonary Disease by Smoking Status: Behavioral Risk Factor Surveillance System 2016 and 2017. *American Journal of Preventive Medicine*, 58(3), 336-342.
16. Qasim, H., Karim, Z. A., Rivera, J. O., Khasawneh, F. T., & Alshbool, F. Z. (2017). Impact of Electronic Cigarettes on the Cardiovascular System. *Journal of the American Heart Association*, 6(9), e006353.
17. Fowles J., Barreau T., Wu N. (2020). Cancer and Non-Cancer Risk Concerns from Metals in Electronic Cigarette Liquids and Aerosols. *International Journal of Environmental Research and Public Health*, 17(6), 2146
18. Rowell T.R., Tarran R. (2015). Will chronic e-cigarette use cause lung disease?. *American Journal of Physiology-Lung Cellular and Molecular Physiology*, 309(12), L1398-L1409.
19. Mishra, A., Chaturvedi, P., Datta, S., Sinukumar, S., Joshi, P., & Garg, A. (2015). Harmful effects of nicotine. *Indian journal of medical and paediatric oncology*, 36(01), 24-31

- 20.** Rudy, S. F., & Durmowicz, E. L. (2017). Electronic nicotine delivery systems: overheating, fires and explosions. *Tobacco control*, 26(1), 10-18.
- 21.** Durmowicz, E. L., Rudy, S. F., & Chen, I.-L. (2016). Electronic cigarettes: analysis of FDA adverse experience reports in non-users. *Tobacco Control*, 25(2), 242-242.
- 22.** Sở Y tế Hà Nội (2020). Cảnh báo ngộ độc thuốc lá điện tử trộn cần sa, https://soyte.hanoi.gov.vn/tac-hai-thuoc-la/-/asset_publisher/4IVkx5Jltnbg/content/canh-bao-ngo-oc-thuoc-la-ien-tu-tron-can-sa, truy cập ngày 1 tháng 11 năm 2021.
- 23.** Trivers, K. F., Phillips, E., Gentzke, A. S., Tynan, M. A., & Neff, L. J. (2018). Prevalence of Cannabis Use in Electronic Cigarettes Among US Youth. *JAMA Pediatrics*, 172(11), 1097-1099. doi:10.1001/jamapediatrics.2018.1920.
- 24.** <https://truthinitiative.org/research-resources/harmful-effects-tobacco/tobacco-and-environment>
- 25.** Marynak, K. L., Gammon, D. G., Rogers, T., Coats, E. M., Singh, T., & King, B. A. (2017). Sales of Nicotine-Containing Electronic Cigarette Products: United States, 2015. *American journal of public health*, 107(5), 702-705.
- 26.** Mark Goodchild, Nigar Nargis, Edouard Tursan d'Espaignet. (2018). Global economic cost of smoking-attributable diseases. *BMJ Journals. Tob Control* 2018;27:58-64. doi:10.1136/tobaccocontrol-2016-053305
- 27.** Hoang Anh, P. T., Thu, L. T., Ross, H., Quynh Anh, N., Linh, B. N., & Minh, N. T. (2016). Direct and indirect costs of smoking in Vietnam. *Tobacco Control*, 25(1), 96.
- 28.** Hoang, V., Nguyen, T., Nguyen, T., Nguyen, T., & Vu, T. (2004). Financial burden of smoking on households in Vietnam. *Med Prac Jour*, 533, 94-107. Retrieved from https://seatca.org/dmddocuments/13_financial_burden_of_smoking_on_households_in_vietnam.pdf.
- 29.** Caraballo, R. S., Shafer, P. R., Patel, D., Davis, K. C., & McAfee, T. A. (2017). Peer reviewed: quit methods used by US adult cigarette smokers, 2014-2016. *Preventing Chronic Disease*, 14.
- 30.** WHO (2019). Global Youth Tobacco Survey (GYTS).
- 31.** WHO (2019). Global School-Based Student Health Survey (GSHS).
- 32.** WHO, Summary results of the global youth tobacco survey in selected countries of the WHO European Region (2020)
- 32.** WHO (2019). Global School-Based Student Health Survey (GSHS).
- 33.** Viện Chiến lược và Chính sách y tế (2020). Nghiên cứu về các hành vi nguy cơ đối với sức khỏe học sinh THCS và THPT tại Hà Nội.
- 34.** WHO (2019). Report on the Global Tobacco Epidemic.
- 35.** Lian, T. Y., & Dorotheo, U. (2021). The Tobacco Control Atlas ASEAN Region, Fifth Edition. Retrieved from Bangkok, Thailand.
- 36.** Soneji, S., Barrington-Trimis, J. L., Wills, T. A., Leventhal, A. M., Unger, J. B., Gibson, L. A., ... & Sargent, J. D. (2017). Association between initial use of e-cigarettes and subsequent cigarette smoking among adolescents and young adults: a systematic review and meta-analysis. *JAMA pediatrics*, 171(8), 788-797
- 37.** Campaign for Tobacco Free Kids. Electronic Cigarettes and Youth, <https://www.tobaccofreekids.org/assets/factsheets/0382.pdf>, truy cập ngày 10 tháng 11 năm 2021.
- 38.** Fermion, CTFK (2020). Báo cáo nghiên cứu tổng quan tình hình vi phạm quảng cáo, khuyến mại và bán thuốc lá mới trên internet.

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo:

Phó Tổng biên tập NGUYỄN THỊ THANH THỦY

Giám đốc Công ty Cổ phần Phát hành sách Giáo dục HÀ SỸ TUYẾN

Biên tập nội dung: NHỮ THÀNH TRUNG

Biên tập mỹ thuật: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Thiết kế sách: ĐỒNG THỊ LAN ANH

Trình bày bìa: ĐỒNG THỊ LAN ANH

Sửa bản in: NHỮ THÀNH TRUNG

Chế bản: CÔNG TY CP PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

Bản quyền thuộc về Bộ Giáo dục và Đào tạo

**Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam – Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục
giữ quyền công bố tác phẩm**

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN TRUYỀN THÔNG VỀ
PHÒNG NGỪA THUỐC LÀ MƠI CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG**

Mã số: 81002X2

In....., khổ 19 x 26cm. Số in:

Đơn vị in:

Địa chỉ:

Số đăng kí KHXB: 4351-2022/CXBIPH/1-2073/GD

Số QĐXB:

In xong và nộp lưu chiểu

Mã số ISBN: 978-604-0-34912-5

ISBN 978-604-0-34912-5



9 786040 349125

SÁCH KHÔNG BÁN